**TUẦN 19**

 *( Từ ngày 11/1/2021 đến 15/1/2021)*

*Thứ hai ngày 11 tháng 1 năm 2021*

Bài:  **iêt, yêu (2 tiết)**

***I. Mục tiêu:***

- Nhận biết được vần *iêt, yêu.*

- Đánh CCNT vần *iêt, yêu* và các tiếng, từ ngữ có chứa vần *iêt, yêu.*

- Phát âm có giọng vần *iêt, yêu;* biết phát âm to, nhỏ.

- Viết đúng vần *iêt, yêu* vàtiếng có chứa vần *iêt, yêu.*

***II.Đồ dùng dạy học***

* Tranh minh họa từ khóa trong bài. Mẫu chữ *iêt, yêu.*
* Dụng cụ luyện thở.

***III.Hoạt động dạy học***

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| ***1.Khởi động***- Luyện thở: Thổi giấy- Luyện giọng: 6 âm Ling***2.Nhận biết***Treo tranh và hỏi: - Tranh vẽ gì ?GV hướng dẫn hs nhận biết tiếng có vần *iêt, yêu* và giới thiệu vần *iêt, yêu****.******3.Học phát âm***- GV phát âm mẫu vần *iêt, yêu* và các tiếng, từ ngữ có chứa vần *iêt, yêu.*- Yêu cầu Hs phát âm- GV nhận xét, chỉnh sửa cho hs.***4. Học CCNT***- GV làm mẫu.- Yêu cầu hs thực hành- GV nhận xét, chỉnh sửa cho hs.***5. Học viết vần*** *iêt, yêu* ***và tiếng, từ có chứa vần*** *iêt, yêu*- GV viết mẫu- Hướng dẫn hs quy trình viết- Yêu cầu hs viết bảng con và vở Tập viết 1, tập một.- GV chỉnh sửa cho hs.***6.Củng cố, dặn dò***- Trò chơi “Ong tìm chữ” | - Luyện thở, luyện giọng- HS trả lời- Chú ý theo dõi.- Quan sát- Đồng thanh, cá nhân- Quan sát.- Đồng thanh, cá nhân- Quan sát- HS thực hành viết bảng con và viết vào vở.- Chơi theo sự hướng dẫn của GV. |

*Thứ tư ngày 13 tháng 11 năm 2021*

Bài:  **uôi, uôm (2 tiết)**

***I. Mục tiêu:***

- Nhận biết được vần *uôi, uôm.*

- Đánh CCNT vần *uôi, uôm* và các tiếng, từ ngữ có chứa vần *uôi, uôm..*

- Phát âm có giọng vần *uôi, uôm;* biết phát âm to, nhỏ.

- Viết đúng vần *uôi, uôm* vàtiếng có chứa vần *uôi, uôm.*

***II.Đồ dùng dạy học***

* Tranh minh họa từ khóa trong bài. Mẫu chữ *uôi, uôm.*
* Dụng cụ luyện thở.

***III.Hoạt động dạy học***

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| ***1.Khởi động***- Luyện thở: Thổi giấy- Luyện giọng: 6 âm Ling***2.Nhận biết***Treo tranh và hỏi: - Tranh vẽ gì ?GV hướng dẫn hs nhận biết tiếng có vần *uôi, uôm* và giới thiệu vần *uôi, uôm.****3.Học phát âm***- GV phát âm mẫu vần *uôi, uôm* và các tiếng, từ ngữ có chứa vần *uôi, uôm.*- Yêu cầu Hs phát âm- GV nhận xét, chỉnh sửa cho hs.***4. Học CCNT***- GV làm mẫu.- Yêu cầu hs thực hành- GV nhận xét, chỉnh sửa cho hs.***5. Học viết vần*** *uôi, uôm* ***và tiếng, từ có chứa vần*** *uôi, uôm.*- GV viết mẫu- Hướng dẫn hs quy trình viết- Yêu cầu hs viết bảng con và vở Tập viết 1, tập một.- GV chỉnh sửa cho hs.***6.Củng cố, dặn dò***- Trò chơi “Truyền điện”GV phổ biến luật chơi, hướng dẫn hs cách chơi. | - Luyện thở, luyện giọng- HS trả lời- Chú ý theo dõi.- Quan sát- Đồng thanh, cá nhân- Quan sát.- Đồng thanh, cá nhân- Quan sát- HS thực hành viết bảng con và viết vào vở.- Chơi theo sự hướng dẫn của GV. |

*Thứ năm ngày 14 tháng 1 năm 2021*

Bài:  **uôc, uôt (2 tiết)**

***I. Mục tiêu:***

- Nhận biết được vần *uôc, uôt.*

- Đánh CCNT vần *uôc, uôt* và các tiếng, từ ngữ có chứa vần *uôc, uôt.*

- Phát âm có giọng vần *uôc, uôt;* biết phát âm to, nhỏ.

- Viết đúng vần *uôc, uôt* vàtiếng có chứa vần *uôc, uôt.*

***II.Đồ dùng dạy học***

* Tranh minh họa từ khóa trong bài. Mẫu chữ *uôc, uôt*
* Dụng cụ luyện thở.

***III.Hoạt động dạy học***

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| ***1.Khởi động***- Luyện thở: Thổi giấy- Luyện giọng: 6 âm Ling***2.Nhận biết***Treo tranh và hỏi: - Tranh vẽ gì ?GV hướng dẫn hs nhận biết tiếng có vần *uôc, uôt* và giới thiệu vần *uôc, uôt****3.Học phát âm***- GV phát âm mẫu vần *uôc, uôt* và các tiếng, từ ngữ có chứa vần *uôc, uôt.*- Yêu cầu Hs phát âm- GV nhận xét, chỉnh sửa cho hs.***4. Học CCNT***- GV làm mẫu.- Yêu cầu hs thực hành- GV nhận xét, chỉnh sửa cho hs.***5. Học viết vần*** *uôc, uôt* ***và tiếng, từ có chứa vần*** *uôc, uôt.*- GV viết mẫu- Hướng dẫn hs quy trình viết- Yêu cầu hs viết bảng con và vở Tập viết 1, tập một.- GV chỉnh sửa cho hs.***6.Củng cố, dặn dò***- Trò chơi “Truyền điện”GV phổ biến luật chơi, hướng dẫn hs cách chơi. | - Luyện thở, luyện giọng- HS trả lời- Chú ý theo dõi.- Quan sát- Đồng thanh, cá nhân- Quan sát.- Đồng thanh, cá nhân- Quan sát- HS thực hành viết bảng con và viết vào vở.- Chơi theo sự hướng dẫn của GV. |

*Thứ năm ngày 14 tháng 1 năm 2021*

Bài:  **uôn, uông (2 tiết)**

***I. Mục tiêu:***

- Nhận biết được vần *uôn, uông.*

- Đánh CCNT vần *uôn, uông* và các tiếng, từ ngữ có chứa vần *uôn, uông.*

- Phát âm có giọng vần *uôn, uông;* biết phát âm to, nhỏ.

- Viết đúng vần *uôn, uông* vàtiếng có chứa vần *uôn, uông.*

***II.Đồ dùng dạy học***

* Tranh minh họa từ khóa trong bài. Mẫu chữ *uôn, uông.*
* Dụng cụ luyện thở.

***III.Hoạt động dạy học***

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| ***1.Khởi động***- Luyện thở: Thổi giấy- Luyện giọng: 6 âm Ling***2.Nhận biết***Treo tranh và hỏi: - Tranh vẽ gì ?GV hướng dẫn hs nhận biết tiếng có vần *uôn, uông* và giới thiệu vần *uôn, uông.****3.Học phát âm***- GV phát âm mẫu vần *uôn, uông* và các tiếng, từ ngữ có chứa vần *uôn, uông.*- Yêu cầu Hs phát âm- GV nhận xét, chỉnh sửa cho hs.***4. Học CCNT***- GV làm mẫu.- Yêu cầu hs thực hành- GV nhận xét, chỉnh sửa cho hs.***5. Học viết vần*** *uôn, uông* ***và tiếng, từ có chứa vần*** *uôn, uông* .- GV viết mẫu- Hướng dẫn hs quy trình viết- Yêu cầu hs viết bảng con và vở Tập viết 1, tập một.- GV chỉnh sửa cho hs.***6.Củng cố, dặn dò***- Trò chơi “Truyền điện”GV phổ biến luật chơi, hướng dẫn hs cách chơi. | - Luyện thở, luyện giọng- HS trả lời- Chú ý theo dõi.- Quan sát- Đồng thanh, cá nhân- Quan sát.- Đồng thanh, cá nhân- Quan sát- HS thực hành viết bảng con và viết vào vở.- Chơi theo sự hướng dẫn của GV. |

*Thứ sáu ngày 15 tháng 1 năm 2021*

Bài: **ÔN TẬP ĐỌC VÀ VIẾT (2 tiết)**

**I. Mục tiêu:**

- Củng cố về cách đọc, viết các vần *iêt, iêu, yêu, uôi, uôm, uôn, uông* đã học.

- Củng cố về cách đọc, viết các tiếng, từ ngữ chứa các âm, dấu thanh đã học.

**II. Chuẩn bị:**

- Vở bài tập Tiếng Việt.

**III. Các hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| ***1. 1.Khởi động***- Luyện thở: Thổi giấy- Luyện giọng: 6 âm Ling***2. Ôn phát âm:***- GV hướng dẫn hs phát âm các âm, tiếng, từ, câu đã học trong tuần.- GV nhận xét, chỉnh sửa cho hs.*3. Ôn đọc bằng CCNT, NNKH*- GV hướng dẫn hs đọc CCNT, NNKH các âm, tiếng, từ đã học trong tuần.- GV nhận xét, chỉnh sửa cho hs.***2. Ôn viết:***- Hướng dẫn viết vào vở ô ly. Mỗi chữ 2 dòng.***3. Củng cố - dặn dò:****Trò chơi “Ô chữ kì diệu”*- GV phổ biến luật chơi.- Hướng dẫn hs cách chơi.- Nhận xét, tuyên dương hs. | - Luyện thở.- Luyện giọng.- HS phát âm - Đồng thanh, cá nhân.- HS đọc (CCNT, NNKH).- Đồng thanh, cá nhân.- HS luyện viết vào vở.- Thực hiên theo yêu cầu của GV. |

**TUẦN 20**

 *( Từ ngày 18/1/2021 đến 22/1/2021)*

*Thứ hai ngày 18 tháng 1 năm 2021*

Bài:  **ươi, ươu(2 tiết)**

***I. Mục tiêu:***

- Nhận biết được vần *ươi, ươu.*

- Đánh CCNT vần*ươi, ươu* và các tiếng, từ ngữ có chứa vần *ươi, ươu.*

- Phát âm có giọng vần *ươi, ươu;* biết phát âm to, nhỏ.

- Viết đúng vần *ươi, ươu* vàtiếng có chứa vần *ươi, ươu.*

***II.Đồ dùng dạy học***

* Tranh minh họa từ khóa trong bài. Mẫu chữ *ươi, ươu.*
* Dụng cụ luyện thở.

***III.Hoạt động dạy học***

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| ***1.Khởi động***- Luyện thở: Thổi giấy- Luyện giọng: 6 âm Ling***2.Nhận biết***Treo tranh và hỏi: - Tranh vẽ gì ?GV hướng dẫn hs nhận biết tiếng có vần *ươi, ươu* và giới thiệu vần *ươi, ươu.****3.Học phát âm***- GV phát âm mẫu vần *ươi, ươu* và các tiếng, từ ngữ có chứa vần *ươi, ươu.*- Yêu cầu Hs phát âm- GV nhận xét, chỉnh sửa cho hs.***4. Học CCNT***- GV làm mẫu.- Yêu cầu hs thực hành- GV nhận xét, chỉnh sửa cho hs.***5. Học viết vần*** *ươi, ươu* ***và tiếng, từ có chứa vần*** *ươi, ươu*- GV viết mẫu- Hướng dẫn hs quy trình viết- Yêu cầu hs viết bảng con và vở Tập viết 1, tập một.- GV chỉnh sửa cho hs.***6.Củng cố, dặn dò***- Trò chơi “Ong tìm chữ” | - Luyện thở, luyện giọng- HS trả lời- Chú ý theo dõi.- Quan sát- Đồng thanh, cá nhân- Quan sát.- Đồng thanh, cá nhân- Quan sát- HS thực hành viết bảng con và viết vào vở.- Chơi theo sự hướng dẫn của GV. |

*Thứ tư ngày 20 tháng 1 năm 2021*

Bài:  **ươm, ươp (2 tiết)**

***I. Mục tiêu:***

- Nhận biết được vần *ươm, ươp.*

- Đánh CCNT vần *ươm, ươp* và các tiếng, từ ngữ có chứa vần *ươm, ươp.*

- Phát âm có giọng vần *ươm, ươp;* biết phát âm to, nhỏ.

- Viết đúng vần *ươm, ươp* vàtiếng có chứa vần *ươm, ươp.*

***II.Đồ dùng dạy học***

* Tranh minh họa từ khóa trong bài. Mẫu chữ *ươm, ươp.*
* Dụng cụ luyện thở.

***III.Hoạt động dạy học***

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| ***1.Khởi động***- Luyện thở: Thổi giấy- Luyện giọng: 6 âm Ling***2.Nhận biết***Treo tranh và hỏi: - Tranh vẽ gì ?GV hướng dẫn hs nhận biết tiếng có vần *ươm, ươp* và giới thiệu vần *ươm, ươp.****3.Học phát âm***- GV phát âm mẫu vần *ươm, ươp* và các tiếng, từ ngữ có chứa vần *ươm, ươp.*- Yêu cầu Hs phát âm- GV nhận xét, chỉnh sửa cho hs.***4. Học CCNT***- GV làm mẫu.- Yêu cầu hs thực hành- GV nhận xét, chỉnh sửa cho hs.***5. Học viết vần*** *ươm, ươp* ***và tiếng, từ có chứa vần*** *ươm, ươp.*- GV viết mẫu- Hướng dẫn hs quy trình viết- Yêu cầu hs viết bảng con và vở Tập viết 1, tập một.- GV chỉnh sửa cho hs.***6.Củng cố, dặn dò***- Trò chơi “Ong tìm chữ” | - Luyện thở, luyện giọng- HS trả lời- Chú ý theo dõi.- Quan sát- Đồng thanh, cá nhân- Quan sát.- Đồng thanh, cá nhân- Quan sát- HS thực hành viết bảng con và viết vào vở.- Chơi theo sự hướng dẫn của GV. |

*Thứ năm ngày 21 tháng 1 năm 2021*

Bài:  **ươn, ương (2 tiết)**

***I. Mục tiêu:***

- Nhận biết được vần *ươn, ương.*

- Đánh CCNT vần *ươn, ương* và các tiếng, từ ngữ có chứa vần *ươn, ương.*

- Phát âm có giọng vần *ươn, ương;* biết phát âm to, nhỏ.

- Viết đúng vần *ươn, ương* vàtiếng có chứa vần *ươn, ương.*

***II.Đồ dùng dạy học***

* Tranh minh họa từ khóa trong bài. Mẫu chữ *ươn, ương.*
* Dụng cụ luyện thở.

***III.Hoạt động dạy học***

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| ***1.Khởi động***- Luyện thở: Thổi giấy- Luyện giọng: 6 âm Ling***2.Nhận biết***Treo tranh và hỏi: - Tranh vẽ gì ?GV hướng dẫn hs nhận biết tiếng có vần *ươn, ương* và giới thiệu vần *ươn, ương.****3.Học phát âm***- GV phát âm mẫu vần *ươn, ương* và các tiếng, từ ngữ có chứa vần *ươn, ương.*- Yêu cầu Hs phát âm- GV nhận xét, chỉnh sửa cho hs.***4. Học CCNT***- GV làm mẫu.- Yêu cầu hs thực hành- GV nhận xét, chỉnh sửa cho hs.***5. Học viết vần*** *ươn, ương* ***và tiếng, từ có chứa vần*** *ươn, ương.*- GV viết mẫu- Hướng dẫn hs quy trình viết- Yêu cầu hs viết bảng con và vở Tập viết 1, tập một.- GV chỉnh sửa cho hs.***6.Củng cố, dặn dò***- Trò chơi “Ong tìm chữ” | - Luyện thở, luyện giọng- HS trả lời- Chú ý theo dõi.- Quan sát- Đồng thanh, cá nhân- Quan sát.- Đồng thanh, cá nhân- Quan sát- HS thực hành viết bảng con và viết vào vở.- Chơi theo sự hướng dẫn của GV. |

*Thứ năm ngày 21 tháng 1 năm 2021*

Bài:  **oa, oe (2 tiết)**

***I. Mục tiêu:***

- Nhận biết được vần *oa, oe.*

- Đánh CCNT vần *oa, oe* và các tiếng, từ ngữ có chứa vần *oa, oe.*

- Phát âm có giọng vần *oa, oe;* biết phát âm to, nhỏ.

- Viết đúng vần *oa, oe* vàtiếng có chứa vần *oa, oe.*

***II.Đồ dùng dạy học***

* Tranh minh họa từ khóa trong bài. Mẫu chữ *oa, oe.*
* Dụng cụ luyện thở.

***III.Hoạt động dạy học***

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| ***1.Khởi động***- Luyện thở: Thổi giấy- Luyện giọng: 6 âm Ling***2.Nhận biết***Treo tranh và hỏi: - Tranh vẽ gì ?GV hướng dẫn hs nhận biết tiếng có vần *oa, oe* và giới thiệu vần *oa, oe.****3.Học phát âm***- GV phát âm mẫu vần *oa, oe* và các tiếng, từ ngữ có chứa vần *oa, oe.*- Yêu cầu Hs phát âm- GV nhận xét, chỉnh sửa cho hs.***4. Học CCNT***- GV làm mẫu.- Yêu cầu hs thực hành- GV nhận xét, chỉnh sửa cho hs.***5. Học viết vần oa, oe và tiếng, từ có chứa vần oa, oe****.*- GV viết mẫu- Hướng dẫn hs quy trình viết- Yêu cầu hs viết bảng con và vở Tập viết 1, tập một.- GV chỉnh sửa cho hs.***6.Củng cố, dặn dò***- Trò chơi “Ong tìm chữ” | - Luyện thở, luyện giọng- HS trả lời- Chú ý theo dõi.- Quan sát- Đồng thanh, cá nhân- Quan sát.- Đồng thanh, cá nhân- Quan sát- HS thực hành viết bảng con và viết vào vở.- Chơi theo sự hướng dẫn của GV. |

*Thứ sáu ngày 22 tháng 1 năm 2021*

Bài:  **Ôn tập đọc và viết (2 tiết)**

**I. Mục tiêu:**

- Củng cố về cách đọc, viết các vần *ươi, ươu, ươm, ươp, ươn, ương, oa, oe* đã học.

- Củng cố về cách đọc, viết các tiếng, từ ngữ chứa các âm, dấu thanh đã học.

**II. Chuẩn bị:**

- Vở bài tập Tiếng Việt.

**III. Các hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| ***1. 1.Khởi động***- Luyện thở: Thổi giấy- Luyện giọng: 6 âm Ling***2. Ôn phát âm:***- GV hướng dẫn hs phát âm các âm, tiếng, từ, câu đã học trong tuần.- GV nhận xét, chỉnh sửa cho hs.*3. Ôn đọc bằng CCNT, NNKH*- GV hướng dẫn hs đọc CCNT, NNKH các âm, tiếng, từ đã học trong tuần.- GV nhận xét, chỉnh sửa cho hs.***2. Ôn viết:***- Hướng dẫn viết vào vở ô ly. Mỗi chữ 2 dòng.***3. Củng cố - dặn dò:****Trò chơi “Ô chữ kì diệu”*- GV phổ biến luật chơi.- Hướng dẫn hs cách chơi.- Nhận xét, tuyên dương hs. | - Luyện thở.- Luyện giọng.- HS phát âm - Đồng thanh, cá nhân.- HS đọc (CCNT, NNKH).- Đồng thanh, cá nhân.- HS luyện viết vào vở.- Thực hiên theo yêu cầu của GV. |

**TUẦN 21**

 *( Từ ngày 25/1/2021 đến 29/1/2021)*

*Thứ hai ngày 25 tháng 1 năm 2021*

Bài:  **oan, oăn (2 tiết)**

***I. Mục tiêu:***

- Nhận biết được vần *oan, oăn.*

- Đánh CCNT vần *oan, oăn* và các tiếng, từ ngữ có chứa vần *oan, oăn.*

- Phát âm có giọng vần *oan, oăn;* biết phát âm to, nhỏ.

- Viết đúng vần *oan, oăn* vàtiếng có chứa vần *oan, oăn.*

***II.Đồ dùng dạy học***

* Tranh minh họa từ khóa trong bài. Mẫu chữ *oan, oăn.*
* Dụng cụ luyện thở.

***III.Hoạt động dạy học***

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| ***1.Khởi động***- Luyện thở: Thổi giấy- Luyện giọng: 6 âm Ling***2.Nhận biết***Treo tranh và hỏi: - Tranh vẽ gì ?GV hướng dẫn hs nhận biết tiếng có vần *oan, oăn* và giới thiệu vần *oan, oăn.****3.Học phát âm***- GV phát âm mẫu vần *oan, oăn* và các tiếng, từ ngữ có chứa vần *oan, oăn.*- Yêu cầu Hs phát âm- GV nhận xét, chỉnh sửa cho hs.***4. Học CCNT***- GV làm mẫu.- Yêu cầu hs thực hành- GV nhận xét, chỉnh sửa cho hs.***5. Học viết vần*** *oan, oăn* ***và tiếng, từ có chứa vần*** *oan, oăn.*- GV viết mẫu- Hướng dẫn hs quy trình viết- Yêu cầu hs viết bảng con và vở Tập viết 1, tập một.- GV chỉnh sửa cho hs.***6.Củng cố, dặn dò***- Trò chơi “Ong tìm chữ” | - Luyện thở, luyện giọng- HS trả lời- Chú ý theo dõi.- Quan sát- Đồng thanh, cá nhân- Quan sát.- Đồng thanh, cá nhân- Quan sát- HS thực hành viết bảng con và viết vào vở.- Chơi theo sự hướng dẫn của GV. |

*Thứ tư ngày 27 tháng 1 năm 2021*

Bài:  **uê, uy (2 tiết)**

***I. Mục tiêu:***

- Nhận biết được vần *uê, uy.*

- Đánh CCNT vần*uê, uy* và các tiếng, từ ngữ có chứa vần *uê, uy.*

- Phát âm có giọng vần *uê, uy;* biết phát âm to, nhỏ.

- Viết đúng vần *uê, uy* vàtiếng có chứa vần *uê, uy.*

***II.Đồ dùng dạy học***

* Tranh minh họa từ khóa trong bài. Mẫu chữ *uê, uy.*
* Dụng cụ luyện thở.

***III.Hoạt động dạy học***

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| ***1.Khởi động***- Luyện thở: Thổi giấy- Luyện giọng: 6 âm Ling***2.Nhận biết***Treo tranh và hỏi: - Tranh vẽ gì ?GV hướng dẫn hs nhận biết tiếng có vần *uê, uy* và giới thiệu vần *uê, uy.****3.Học phát âm***- GV phát âm mẫu vần *uê, uy* và các tiếng, từ ngữ có chứa vần *uê, uy.*- Yêu cầu Hs phát âm- GV nhận xét, chỉnh sửa cho hs.***4. Học CCNT***- GV làm mẫu.- Yêu cầu hs thực hành- GV nhận xét, chỉnh sửa cho hs.***5. Học viết vần*** *uê, uy* ***và tiếng, từ có chứa vần*** *uê, uy.*- GV viết mẫu- Hướng dẫn hs quy trình viết- Yêu cầu hs viết bảng con và vở Tập viết 1, tập một.- GV chỉnh sửa cho hs.***6.Củng cố, dặn dò***- Trò chơi “Ong tìm chữ” | - Luyện thở, luyện giọng- HS trả lời- Chú ý theo dõi.- Quan sát- Đồng thanh, cá nhân- Quan sát.- Đồng thanh, cá nhân- Quan sát- HS thực hành viết bảng con và viết vào vở.- Chơi theo sự hướng dẫn của GV. |

*Thứ năm ngày 28 tháng 1 năm 2021*

Bài:  **uôn, uôt (2 tiết)**

***I. Mục tiêu:***

- Nhận biết được vần *uôn, uôt.*

- Đánh CCNT vần*uôn, uôt* và các tiếng, từ ngữ có chứa vần *uôn, uôt.*

- Phát âm có giọng vần *uôn, uôt;* biết phát âm to, nhỏ.

- Viết đúng vần *uôn, uôt* vàtiếng có chứa vần *uôn, uôt.*

***II.Đồ dùng dạy học***

* Tranh minh họa từ khóa trong bài. Mẫu chữ *uôn, uôt.*
* Dụng cụ luyện thở.

***III.Hoạt động dạy học***

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| ***1.Khởi động***- Luyện thở: Thổi giấy- Luyện giọng: 6 âm Ling***2.Nhận biết***Treo tranh và hỏi: - Tranh vẽ gì ?GV hướng dẫn hs nhận biết tiếng có vần *uôn, uôt* và giới thiệu vần *uôn, uôt.****3.Học phát âm***- GV phát âm mẫu vần *uôn, uôt* và các tiếng, từ ngữ có chứa vần *uôn, uôt.*- Yêu cầu Hs phát âm- GV nhận xét, chỉnh sửa cho hs.***4. Học CCNT***- GV làm mẫu.- Yêu cầu hs thực hành- GV nhận xét, chỉnh sửa cho hs.***5. Học viết vần*** *uôn, uôt* ***và tiếng, từ có chứa vần*** *uôn, uôt.*- GV viết mẫu- Hướng dẫn hs quy trình viết- Yêu cầu hs viết bảng con và vở Tập viết 1, tập một.- GV chỉnh sửa cho hs.***6.Củng cố, dặn dò***- Trò chơi “Ong tìm chữ” | - Luyện thở, luyện giọng- HS trả lời- Chú ý theo dõi.- Quan sát- Đồng thanh, cá nhân- Quan sát.- Đồng thanh, cá nhân- Quan sát- HS thực hành viết bảng con và viết vào vở.- Chơi theo sự hướng dẫn của GV. |

*Thứ năm ngày 28 tháng 1 năm 2021*

Bài:  **uyên, uyêt (2 tiết)**

***I. Mục tiêu:***

- Nhận biết được vần *uyên, uyêt.*

- Đánh CCNT vần *uyên, uyêt* và các tiếng, từ ngữ có chứa vần *uyên, uyêt.*

- Phát âm có giọng vần *uyên, uyêt;* biết phát âm to, nhỏ.

- Viết đúng vần *uyên, uyêt* vàtiếng có chứa vần *uyên, uyêt.*

***II.Đồ dùng dạy học***

* Tranh minh họa từ khóa trong bài. Mẫu chữ *uyên, uyêt.*
* Dụng cụ luyện thở.

***III.Hoạt động dạy học***

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| ***1.Khởi động***- Luyện thở: Thổi giấy- Luyện giọng: 6 âm Ling***2.Nhận biết***Treo tranh và hỏi: - Tranh vẽ gì ?GV hướng dẫn hs nhận biết tiếng có vần *uyên, uyêt* và giới thiệu vần *uyên, uyêt.****3.Học phát âm***- GV phát âm mẫu vần *uyên, uyêt* và các tiếng, từ ngữ có chứa vần *uyên, uyêt.*- Yêu cầu Hs phát âm- GV nhận xét, chỉnh sửa cho hs.***4. Học CCNT***- GV làm mẫu.- Yêu cầu hs thực hành- GV nhận xét, chỉnh sửa cho hs.***5. Học viết vần*** *uyên, uyêt* ***và tiếng, từ có chứa vần*** *uyên, uyêt*- GV viết mẫu- Hướng dẫn hs quy trình viết- Yêu cầu hs viết bảng con và vở Tập viết 1, tập một.- GV chỉnh sửa cho hs.***6.Củng cố, dặn dò***- Trò chơi “Ong tìm chữ” | - Luyện thở, luyện giọng- HS trả lời- Chú ý theo dõi.- Quan sát- Đồng thanh, cá nhân- Quan sát.- Đồng thanh, cá nhân- Quan sát- HS thực hành viết bảng con và viết vào vở.- Chơi theo sự hướng dẫn của GV. |

*Thứ sáu ngày 29 tháng 1 năm 2021*

Bài:  **Ôn tập đọc và viết (2 tiết)**

**I. Mục tiêu:**

- Củng cố về cách đọc, viết các vần *oan, oăn, uê, uy, uôn, uôt, uyên, uyêt* đã học.

- Củng cố về cách đọc, viết các tiếng, từ ngữ chứa các âm, dấu thanh đã học.

**II. Chuẩn bị:**

- Vở bài tập Tiếng Việt.

**III. Các hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| ***1. 1.Khởi động***- Luyện thở: Thổi giấy- Luyện giọng: 6 âm Ling***2. Ôn phát âm:***- GV hướng dẫn hs phát âm các âm, tiếng, từ, câu đã học trong tuần.- GV nhận xét, chỉnh sửa cho hs.*3. Ôn đọc bằng CCNT, NNKH*- GV hướng dẫn hs đọc CCNT, NNKH các âm, tiếng, từ đã học trong tuần.- GV nhận xét, chỉnh sửa cho hs.***2. Ôn viết:***- Hướng dẫn viết vào vở ô ly. Mỗi chữ 2 dòng.***3. Củng cố - dặn dò:****Trò chơi “Ô chữ kì diệu”*- GV phổ biến luật chơi.- Hướng dẫn hs cách chơi.- Nhận xét, tuyên dương hs. | - Luyện thở.- Luyện giọng.- HS phát âm - Đồng thanh, cá nhân- HS đọc (CCNT, NNKH).- Đồng thanh, cá nhân.- HS luyện viết vào vở.- Thực hiên theo yêu cầu của GV. |

**TUẦN 22**

 *( Từ ngày 1/2/2021 đến 5/2/2021)*

*Thứ hai ngày 1 tháng 2 năm 2021*

Bài:  **Tôi là học sinh lớp 1 (2 tiết)**

**I. MỤC TIÊU:** giúp HS

*1.Năng lực chung*: khả năng nhận biết và bày tỏ tình cảm, cảm xúc của bản thân.

*2.Năng lực đặc thù*

 - Phát triển kĩ năng đọc thông qua việc đọc đúng đoạn 1 của văn bản “Tôi là học sinh lớp 1” *(từ Tôi tên là…hãnh diện lắm)* bằng CCNT, NNKH, cử chỉ điệu bộ…

- Hiểu và trả lời đúng câu hỏi.

3. *Phẩm chất:* yêu thương, quý trọng ông bà và người thân trong gia đình nói chung

**II. CHUẨN BỊ**

 - Tranh minh hoạ có trong sgk được phóng to hoặc máy chiếu, màn hình.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| ***1. Ổn định tổ chức***- Luyện thở :Thổi giấy - Luyện giọng: 6 âm Ling***2. Khởi động***- Cho hs quan sát tranh, giáo viên sử dụng giao tiếp tổng hợp đặt câu hỏi để dẫn dắt vào bài.***3. Luyện đọc****a. Luyện đọc các từ ngữ*- GV đọc mẫu cả bài- GV gạch chân dưới các từ cần luyện đọc.- Hướng dẫn hs đọc.- GV nhận xét, chỉnh sửa cho HS.*b.Luyện đọc câu, đoạn*- GV đọc mẫu- Hướng dẫn hs đọc- GV nhận xét, chỉnh sửa cho hs.*c. Trả lời câu hỏi*- GV hướng dẫn hs làm việc nhóm đôi để tìm hiểu văn bản và trả lời câu hỏi - GV đọc từng câu hỏi và gọi đại diện nhóm trả lời câu hỏi của mình.***4. Củng cố, dặn dò****Trò chơi “Ai nhanh, ai đúng”*- GV chia đội, phổ biến luật chơi- GV nhận xét, tuyên dương đội chiến thắng.- Yêu cầu 1hs đọc lại cả bài.- GV nhận xét tiết học. | - Luyện thở, luyện giọng- Quan sát tranh và trả lời câu hỏi- Chú ý theo dõi- Cá nhân , đồng thanh- Chú ý theo dõi- Cá nhân , đồng thanh- Thảo luận nhóm đôi - Trả lời câu hỏi.- Tham gia chơi theo sự hướng dẫn của GV.- HS đọc lại cả bài. |

*Thứ tư ngày 3 tháng 2 năm 2021*

Bài:  **Tôi là học sinh lớp 1 (2 tiết)**

**I. MỤC TIÊU:** giúp HS

*1.Năng lực chung*: khả năng nhận biết và bày tỏ tình cảm, cảm xúc của bản thân.

*2.Năng lực đặc thù*

 - Phát triển kĩ năng đọc thông qua việc đọc đúng đoạn 2 của văn bản “Tôi là học sinh lớp 1” *(từ Hồi đầu năm học…. hẳn lên)* bằng CCNT, NNKH, cử chỉ điệu bộ…

- Hiểu và trả lời đúng câu hỏi.

3. *Phẩm chất:* yêu thương, quý trọng ông bà và người thân trong gia đình nói chung

**II. CHUẨN BỊ**

 - Tranh minh hoạ có trong sgk được phóng to hoặc máy chiếu, màn hình.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| ***1. Ổn định tổ chức***- Luyện thở :Thổi giấy - Luyện giọng: 6 âm Ling***2. Khởi động***- Cho hs quan sát tranh, giáo viên sử dụng giao tiếp tổng hợp đặt câu hỏi để dẫn dắt vào bài.***3. Luyện đọc****a. Luyện đọc các từ ngữ*- GV đọc mẫu cả bài- GV gạch chân dưới các từ cần luyện đọc.- Hướng dẫn hs đọc.- GV nhận xét, chỉnh sửa cho HS.*b.Luyện đọc câu, đoạn*- GV đọc mẫu- Hướng dẫn hs đọc- GV nhận xét, chỉnh sửa cho hs.*c. Trả lời câu hỏi*- GV hướng dẫn hs làm việc nhóm đôi để tìm hiểu văn bản và trả lời câu hỏi - GV đọc từng câu hỏi và gọi đại diện nhóm trả lời câu hỏi của mình.***4. Củng cố, dặn dò****Trò chơi “Sắp xếp từ”*- GV chia đội, phổ biến luật chơi- GV nhận xét, khen thưởng HS | - Luyện thở, luyện giọng- Quan sát tranh và trả lời câu hỏi- Chú ý theo dõi- Cá nhân , đồng thanh- Chú ý theo dõi- Cá nhân , đồng thanh- Thảo luận nhóm đôi - Trả lời câu hỏi.- Tham gia chơi theo sự hướng dẫn của GV. |

*Thứ năm ngày 4 tháng 2 năm 2021*

Bài:  **Tôi là học sinh lớp 1 (2 tiết)**

**I. MỤC TIÊU:** giúp HS

*1.Năng lực chung*: khả năng nhận biết và bày tỏ tình cảm, cảm xúc của bản thân.

*2.Năng lực đặc thù*

 - Phát triển kĩ năng viết thông qua hoạt động viết lại đúng câu trả lời cho câu hỏi trong văn bản đọc; hoàn thiện câu dựa vào những từ ngữ cho sẵn và viết lại đúng câu đã hoàn thiện; giáo viên múa dấu NNKH, CCNT và học sinh viết đúng một đoạn ngắn.

3. *Phẩm chất:* yêu thương, quý trọng ông bà và người thân trong gia đình nói chung

**II. CHUẨN BỊ**

 - Tranh minh hoạ có trong sgk được phóng to hoặc máy chiếu, màn hình.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| ***1. Ổn định tổ chức***- GV kiểm tra vở, bút của HS.***2. Khởi động***- Hướng dẫn hs đọc lại văn bản và trả lời câu hỏi a.***3. Luyện viết****a. Viết vào vở câu trả lời cho câu hỏi a ở mục 3*- GV múa dấu NNKH, CCNT câu trả lời cho câu hỏi a để học sinh viết.- GV lưu ý HS viết hoa chữ cái đầu câu và tên riêng của Nam; đặt dấu chấm, dấu phẩy đúng vị trí. - GV kiểm tra và nhận xét bài của một số HS*b. Chọn từ ngữ để hoàn thiện câu và viết câu vào vở*- GV hướng dẫn HS làm việc nhóm để chọn từ ngữ phù hợp và hoàn thiện câu - GV yêu cầu đại diện các nhóm trình bày kết quả. GV và HS thống nhất câu hoàn chỉnh. - GV yêu cầu HS viết câu hoàn chỉnh vào vở - GV kiểm tra và nhận xét bài của một số HS.*c. Nhìn – viết* - GV sử dụng NNKH, CCNT đọc mẫu đoạn văn cần viết.- GV lưu ý HS một số vần đề chính tả trong đoạn viết:+ Viết lùi đầu dòng. Viết hoa chữ cái đầu câu và tên riêng của Nam, kết thúc câu có dấu chấm+ Chữ dễ viết sai chính tả: *truyện tranh*- GV yêu cầu HS ngồi đúng tư thế, cầm bút đúng cách. - Đọc và viết chính tả: + GV sử dụng giao tiếp tổng hợp đọc từng câu cho HS viết. GV đọc rõ ràng, chậm rãi, phù hợp với tốc độ viết của HS.+ Sau khi HS viết chính tả, GV đọc lại một lần cả hai câu và yêu cầu HS rà soát lỗi. - GV kiểm tra và nhận xét bài của một số HS.***4. Củng cố, dặn dò***- GV nhận xét tiết học.- Tuyên dương các bạn viết đúng và giữ vở sạch, chữ đẹp. | - HS chuẩn bị đầy đủ vở, bút để viết chính tả.- Đọc thầm và trả lời câu hỏi- Chú ý theo dõi- HS thực hành- Chú ý theo dõi- Thảo luận nhóm đôi - Trình bày kết quả thảo luận nhóm- HS thực hành- Chú ý theo dõi.- Chú ý theo dõi- HS ngồi đúng tư thế- HS thực hành viết chính tả- Kiểm tra lại bài viết- Chú ý theo dõi- Chú ý theo dõi |

*Thứ sáu ngày 5 tháng 2 năm 2021*

Bài:  **Tôi là học sinh lớp 1 (2 tiết)**

**I. MỤC TIÊU:** giúp HS

*1.Năng lực chung*: khả năng nhận biết và bày tỏ tình cảm, cảm xúc của bản thân.

*2.Năng lực đặc thù*

 - Phát triển kĩ năng sử nghe – nói, sử dụng NNKH, CCNT, cử chỉ điệu bộ thông qua hoạt động trao đổi về nội dung của văn bản và nội dung được thể hiện trong tranh về những gì các em thích và không thích cũng như những thay đổi của các em kể từ khi đi học.

3. *Phẩm chất:* yêu thương, quý trọng ông bà và người thân trong gia đình nói chung

**II. CHUẨN BỊ**

 - Tranh minh hoạ có trong sgk được phóng to hoặc máy chiếu, màn hình.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| ***1. Ổn định tổ chức***- Luyện thở :Thổi giấy - Luyện giọng: 6 âm Ling***2. Khởi động***- Cho hs quan sát tranh, giáo viên sử dụng giao tiếp tổng hợp đặt câu hỏi để dẫn dắt vào nội dung luyện nói.***3. Luyện sử dụng giao tiếp tổng hợp****a. Quan sát tranh và sử dụng giao tiếp tổng hợp để mô tả theo tranh*- GV sử dụng giao tiếp tổng hợp, hướng dẫn HS quan sát tranh.- GV yêu cầu hs làm việc nhóm, quan sát tranh và trao đổi trong nhóm theo nội dung tranh, có dùng các từ ngữ đã gợi ý.- GV gọi một số HS trình bày kết quả nói theo tranh.- HS và GV cùng nhận xét.*b. Chọn ý phù hợp để nói về bản thân em*- GV làm mẫu, sử dụng giao tiếp tổng hợp hướng dẫn hs múa dấu về những thay đổi của bản thân khi em vào lớp 1.- GV điều chỉnh câu hỏi đơn giản, gần gũi với học sinh khiếm thính.- GV nhận xét, động viên các em.***4. Củng cố, dặn dò***\* Trò chơi “Vẽ chân dung”- GV phổ biến luật chơi, hướng dẫn hs vẽ tranh về em hoặc bạn em mà em yêu quý.- GV nhận xét, khen thưởng HS. | - Luyện thở, luyện giọng.- Chú ý theo dõi- Quan sát tranh- HS thảo luận theo nhóm- Trình bày kết quả thảo luận nhóm- Chú ý theo dõi.- Chú ý theo dõi- HS thực hành- Chú ý theo dõi- Tham gia chơi theo hướng dẫn của GV.- Chú ý theo dõi |

**TUẦN 23**

 *( Từ ngày 17/2/2021 đến 19/2/2021)*

*Thứ tư ngày 17 tháng 2 năm 2021*

Bài:  **Đôi tai xấu xí (2 tiết)**

**I. MỤC TIÊU:** giúp HS

*1.Năng lực chung*: khả năng nhận ra những vấn đề đơn giản và đặt câu hỏi; kĩ năng làm việc nhóm.

*2.Năng lực đặc thù*

 - Phát triển kĩ năng đọc thông qua việc đọc đúng đoạn 1 của văn bản “Đôi tai xấu xí” *(từ Thỏ có…rất đẹp)* bằng CCNT, NNKH, cử chỉ điệu bộ…

- Hiểu và trả lời đúng câu hỏi.

3. *Phẩm chất:* Tự tin vào chính mình.

**II. CHUẨN BỊ**

 - Tranh minh hoạ có trong sgk được phóng to hoặc máy chiếu, màn hình.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| ***1. Ổn định tổ chức***- Luyện thở :Thổi giấy - Luyện giọng: 6 âm Ling***2. Khởi động***- Cho hs quan sát tranh, giáo viên sử dụng giao tiếp tổng hợp đặt câu hỏi để dẫn dắt vào bài.***3. Luyện đọc****a. Luyện đọc các từ ngữ*- GV đọc mẫu cả bài- GV gạch chân dưới các từ cần luyện đọc.- Hướng dẫn hs đọc.- GV nhận xét, chỉnh sửa cho HS.*b.Luyện đọc câu, đoạn*- GV đọc mẫu- Hướng dẫn hs đọc- GV nhận xét, chỉnh sửa cho hs.*c. Trả lời câu hỏi*- GV hướng dẫn hs làm việc nhóm đôi để tìm hiểu văn bản và trả lời câu hỏi - GV đọc từng câu hỏi và gọi đại diện nhóm trả lời câu hỏi của mình.***4. Củng cố, dặn dò****Trò chơi “Chiếc hộp bí mật”*- GV chia đội, phổ biến luật chơi- GV nhận xét, tuyên dương đội chiến thắng.- Yêu cầu 1hs đọc lại cả bài.- GV nhận xét tiết học. | - Luyện thở, luyện giọng- Quan sát tranh và trả lời câu hỏi- Chú ý theo dõi- Cá nhân , đồng thanh- Chú ý theo dõi- Cá nhân , đồng thanh- Thảo luận nhóm đôi - Trả lời câu hỏi.- Tham gia chơi theo sự hướng dẫn của GV.- HS đọc lại cả bài. |

*Thứ năm ngày 18 tháng 2 năm 2021*

Bài:  **Đôi tai xấu xí (2 tiết)**

**I. MỤC TIÊU:** giúp HS

*1.Năng lực chung*: khả năng nhận ra những vấn đề đơn giản và đặt câu hỏi; kĩ năng làm việc nhóm.

*2.Năng lực đặc thù*

 - Phát triển kĩ năng đọc thông qua việc đọc đúng đoạn 2 của văn bản “Đôi tai xấu xí” *(từ Một lần…đôi tai nữa)* bằng CCNT, NNKH, cử chỉ điệu bộ…

- Hiểu và trả lời đúng câu hỏi.

3. *Phẩm chất:* Tự tin vào chính mình.

**II. CHUẨN BỊ**

 - Tranh minh hoạ có trong sgk được phóng to hoặc máy chiếu, màn hình.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| ***1. Ổn định tổ chức***- Luyện thở :Thổi giấy - Luyện giọng: 6 âm Ling***2. Khởi động***- Cho hs quan sát tranh, giáo viên sử dụng giao tiếp tổng hợp đặt câu hỏi để dẫn dắt vào bài.***3. Luyện đọc****a. Luyện đọc các từ ngữ*- GV đọc mẫu cả bài- GV gạch chân dưới các từ cần luyện đọc.- Hướng dẫn hs đọc.- GV nhận xét, chỉnh sửa cho HS.*b.Luyện đọc câu, đoạn*- GV đọc mẫu- Hướng dẫn hs đọc- GV nhận xét, chỉnh sửa cho hs.*c. Trả lời câu hỏi*- GV hướng dẫn hs làm việc nhóm đôi để tìm hiểu văn bản và trả lời câu hỏi - GV đọc từng câu hỏi và gọi đại diện nhóm trả lời câu hỏi của mình.***4. Củng cố, dặn dò****Trò chơi “Sắp xếp từ”*- GV chia đội, phổ biến luật chơi- GV nhận xét, khen thưởng HS | - Luyện thở, luyện giọng- Quan sát tranh và trả lời câu hỏi- Chú ý theo dõi- Cá nhân , đồng thanh- Chú ý theo dõi- Cá nhân , đồng thanh- Thảo luận nhóm đôi - Trả lời câu hỏi.- Tham gia chơi theo sự hướng dẫn của GV. |

*Thứ sáu ngày 19 tháng 2 năm 2021*

Bài:  **Đôi tai xấu xí (2 tiết)**

**I. MỤC TIÊU:** giúp HS

*1.Năng lực chung*: khả năng nhận ra những vấn đề đơn giản và đặt câu hỏi; kĩ năng làm việc nhóm.

*2.Năng lực đặc thù*

 - Phát triển kĩ năng viết thông qua hoạt động viết lại đúng câu trả lời cho câu hỏi trong văn bản đọc; hoàn thiện câu dựa vào những từ ngữ cho sẵn và viết lại đúng câu đã hoàn thiện; giáo viên múa dấu NNKH, CCNT và học sinh viết đúng một đoạn ngắn.

3. *Phẩm chất:* Tự tin vào bản thân.

**II. CHUẨN BỊ**

 - Tranh minh hoạ có trong sgk được phóng to hoặc máy chiếu, màn hình.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| ***1. Ổn định tổ chức***- GV kiểm tra vở, bút của HS.***2. Khởi động***- Hướng dẫn hs đọc lại văn bản và trả lời câu hỏi a.***3. Luyện viết****a. Viết vào vở câu trả lời cho câu hỏi c ở mục 3*- GV múa dấu NNKH, CCNT câu trả lời cho câu hỏi a để học sinh viết.- GV lưu ý HS viết hoa chữ cái đầu câu và tên riêng của Nam; đặt dấu chấm, dấu phẩy đúng vị trí. - GV kiểm tra và nhận xét bài của một số HS*b. Chọn từ ngữ để hoàn thiện câu và viết câu vào vở*- GV hướng dẫn HS làm việc nhóm để chọn từ ngữ phù hợp và hoàn thiện câu - GV yêu cầu đại diện các nhóm trình bày kết quả. GV và HS thống nhất câu hoàn chỉnh. - GV yêu cầu HS viết câu hoàn chỉnh vào vở - GV kiểm tra và nhận xét bài của một số HS.*c. Nhìn – viết* - GV sử dụng NNKH, CCNT đọc mẫu đoạn văn cần viết.- GV lưu ý HS một số vần đề chính tả trong đoạn viết:+ Viết lùi đầu dòng. Viết hoa chữ cái đầu câu, kết thúc câu có dấu chấm+ Chữ dễ viết sai chính tả: *hướng, nhóm*- GV yêu cầu HS ngồi đúng tư thế, cầm bút đúng cách. - Đọc và viết chính tả: + GV sử dụng giao tiếp tổng hợp đọc từng câu cho HS viết. GV đọc rõ ràng, chậm rãi, phù hợp với tốc độ viết của HS.+ Sau khi HS viết chính tả, GV đọc lại một lần cả hai câu và yêu cầu HS rà soát lỗi. - GV kiểm tra và nhận xét bài của một số HS.***4. Củng cố, dặn dò***- GV nhận xét tiết học.- Tuyên dương các bạn viết đúng và giữ vở sạch, chữ đẹp. | - HS chuẩn bị đầy đủ vở, bút để viết chính tả.- Đọc thầm và trả lời câu hỏi- Chú ý theo dõi- HS thực hành- Chú ý theo dõi- Thảo luận nhóm đôi - Trình bày kết quả thảo luận nhóm- HS thực hành- Chú ý theo dõi.- Chú ý theo dõi- HS ngồi đúng tư thế- HS thực hành viết chính tả- Kiểm tra lại bài viết- Chú ý theo dõi- Chú ý theo dõi |

**TUẦN 24**

 *( Từ ngày 22/2/2021 đến 26/2/2021)*

*Thứ hai ngày 22 tháng 2 năm 2021*

Bài:  **Bạn của gió (2 tiết)**

**I. MỤC TIÊU:** giúp HS

*1.Năng lực chung*: khả năng nhận ra những vấn đề đơn giản và đặt câu hỏi; kĩ năng làm việc nhóm.

*2.Năng lực đặc thù*

 - Phát triển kĩ năng đọc thông qua việc đọc đúng khổ thơ 1, 2 của bài thơ “Bạn của gió” bằng CCNT, NNKH, cử chỉ điệu bộ…

- Hiểu và trả lời đúng câu hỏi.

3. *Phẩm chất:* Tình yêu đối với bạn bè, với thiên nhiên.

**II. CHUẨN BỊ**

 - Tranh minh hoạ có trong sgk được phóng to hoặc máy chiếu, màn hình.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| ***1. Ổn định tổ chức***- Luyện thở :Thổi giấy - Luyện giọng: 6 âm Ling***2. Khởi động***- Cho hs quan sát tranh, giáo viên sử dụng giao tiếp tổng hợp đặt câu hỏi để dẫn dắt vào bài.***3. Luyện đọc****a. Luyện đọc các từ ngữ*- GV đọc mẫu cả bài- GV gạch chân dưới các từ cần luyện đọc.- Hướng dẫn hs đọc.- GV nhận xét, chỉnh sửa cho HS.*b.Luyện đọc câu, đoạn*- GV đọc mẫu- Hướng dẫn hs đọc- GV nhận xét, chỉnh sửa cho hs.*c. Trả lời câu hỏi*- GV hướng dẫn hs làm việc nhóm đôi để tìm hiểu văn bản và trả lời câu hỏi - GV đọc từng câu hỏi và gọi đại diện nhóm trả lời câu hỏi của mình.***4. Củng cố, dặn dò****Trò chơi “Chiếc hộp bí mật”*- GV chia đội, phổ biến luật chơi- GV nhận xét, tuyên dương đội chiến thắng.- Yêu cầu 1hs đọc lại cả bài.- GV nhận xét tiết học. | - Luyện thở, luyện giọng- Quan sát tranh và trả lời câu hỏi- Chú ý theo dõi- Cá nhân , đồng thanh- Chú ý theo dõi- Cá nhân , đồng thanh- Thảo luận nhóm đôi - Trả lời câu hỏi.- Tham gia chơi theo sự hướng dẫn của GV.- HS đọc lại cả bài. |

*Thứ tư ngày 24 tháng 2 năm 2021*

Bài:  **Bạn của gió (2 tiết)**

**I. MỤC TIÊU:** giúp HS

*1.Năng lực chung*: khả năng nhận ra những vấn đề đơn giản và đặt câu hỏi; kĩ năng làm việc nhóm.

*2.Năng lực đặc thù*

 - Phát triển kĩ năng đọc thông qua việc đọc đúng khổ thơ 1, 2 của bài thơ “Bạn của gió” bằng CCNT, NNKH, cử chỉ điệu bộ…

- Hiểu và trả lời đúng câu hỏi.

3. *Phẩm chất:* Tình yêu đối với bạn bè, với thiên nhiên.

**II. CHUẨN BỊ**

 - Tranh minh hoạ có trong sgk được phóng to hoặc máy chiếu, màn hình.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| ***1. Ổn định tổ chức***- Luyện thở :Thổi giấy - Luyện giọng: 6 âm Ling***2. Khởi động***- Cho hs quan sát tranh, giáo viên sử dụng giao tiếp tổng hợp đặt câu hỏi để dẫn dắt vào bài.***3. Luyện đọc****a. Luyện đọc các từ ngữ*- GV đọc mẫu cả bài- GV gạch chân dưới các từ cần luyện đọc.- Hướng dẫn hs đọc.- GV nhận xét, chỉnh sửa cho HS.*b.Luyện đọc câu, đoạn*- GV đọc mẫu- Hướng dẫn hs đọc- GV nhận xét, chỉnh sửa cho hs.*c. Trả lời câu hỏi*- GV hướng dẫn hs làm việc nhóm đôi để tìm hiểu văn bản và trả lời câu hỏi - GV đọc từng câu hỏi và gọi đại diện nhóm trả lời câu hỏi của mình.***4. Củng cố, dặn dò****Trò chơi “Sắp xếp từ”*- GV chia đội, phổ biến luật chơi- GV nhận xét, khen thưởng HS | - Luyện thở, luyện giọng- Quan sát tranh và trả lời câu hỏi- Chú ý theo dõi- Cá nhân , đồng thanh- Chú ý theo dõi- Cá nhân , đồng thanh- Thảo luận nhóm đôi - Trả lời câu hỏi.- Tham gia chơi theo sự hướng dẫn của GV. |

*Thứ năm ngày 25 tháng 2 năm 2021*

Bài:  **Bạn của gió (2 tiết)**

**I. MỤC TIÊU:** giúp HS

*1.Năng lực chung*: khả năng làm việc nhóm; khả năng nhận ra các vấn đề đơn giản và đặt câu hỏi.

*2.Năng lực đặc thù*

 - Phát triển kĩ năng viết thông qua giáo viên múa dấu NNKH, CCNT và học sinh viết đúng khổ thơ 1 của bài thơ.

3. *Phẩm chất:* Tình yêu đối với bạn bè, với thiên nhiên.

**II. CHUẨN BỊ**

 - Tranh minh hoạ có trong sgk được phóng to hoặc máy chiếu, màn hình.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| ***1. Ổn định tổ chức***- GV kiểm tra vở, bút của HS.***2. Khởi động***- Hướng dẫn hs đọc lại hai khổ thơ cuối của bài thơ.***3. Luyện viết***- GV sử dụng NNKH, CCNT đọc mẫu 1 khổ thơ cuối.- GV lưu ý HS một số vần đề chính tả trong đoạn viết:+ Viết lùi đầu dòng. Cách viết dòng thơ 4 chữ.+ Chữ dễ viết sai chính tả: lùa- GV yêu cầu HS ngồi đúng tư thế, cầm bút đúng cách. - Đọc và viết chính tả: + GV sử dụng giao tiếp tổng hợp đọc từng câu cho HS viết. GV đọc rõ ràng, chậm rãi, phù hợp với tốc độ viết của HS.+ Sau khi HS viết chính tả, GV đọc lại một lần và yêu cầu HS rà soát lỗi. - GV kiểm tra và nhận xét bài của một số HS.***4. Củng cố, dặn dò***- GV nhận xét tiết học.- Tuyên dương các bạn viết đúng. | - HS chuẩn bị đầy đủ vở, bút để viết chính tả.- Đọc lại 2 khổ thơ.- Chú ý theo dõi- Chú ý theo dõi- HS thực hành- Chú ý theo dõi.- Chú ý theo dõi |

*Thứ sáu ngày 26 tháng 2 năm 2021*

Bài:  **Bạn của gió (2 tiết)**

**I. MỤC TIÊU:** giúp HS

*1.Năng lực chung*: khả năng nhận ra những vấn đề đơn giản và đặt câu hỏi; kĩ năng làm việc nhóm.

*2.Năng lực đặc thù*

 - Phát triển kĩ năng nhận biết một số tiếng cùng vần với nhau; quan sát, nhận biết được các chi tiết trong tranh; giáo viên múa dấu NNKH, CCNT và học sinh viết đúng khổ thơ cuối của bài thơ.

3. *Phẩm chất:* Tự tin vào bản thân.

**II. CHUẨN BỊ**

 - Tranh minh hoạ có trong sgk được phóng to hoặc máy chiếu, màn hình.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| ***1. Ổn định tổ chức***- GV kiểm tra vở, bút của HS.***2. Khởi động***\* Trò chơi “Tôi bảo, tôi bảo”***3. Thực hành****a. Tìm trong hai khổ thơ cuối những tiếng cùng vần với nhau*- GV hướng dẫn hs làm việc nhóm, cùng đọc lại 2 khổ thơ cuối và tìm tiếng cùng vần với nhau.- GV hướng dẫn hs viết những tiếng tìm được vào vở.- GV nhận xét, chỉnh sửa cho hs.*b. Nhìn – viết* - GV sử dụng NNKH, CCNT đọc mẫu khổ thơ cần viết.- GV lưu ý HS một số vần đề chính tả trong đoạn viết:+ Cách viết dòng thơ 4 chữ. Viết hoa chữ cái đầu câu, viết đúng dấu câu.+ Chữ dễ viết sai chính tả: *lùa*- GV yêu cầu HS ngồi đúng tư thế, cầm bút đúng cách. - Đọc và viết chính tả: + GV sử dụng giao tiếp tổng hợp đọc từng câu cho HS viết. GV đọc rõ ràng, chậm rãi, phù hợp với tốc độ viết của HS.+ Sau khi HS viết chính tả, GV đọc lại một lần cả hai câu và yêu cầu HS rà soát lỗi. - GV kiểm tra và nhận xét bài của một số HS.***4. Củng cố, dặn dò******\* Trò chơi “Tìm bạn cho gió”***- GV phổ biến luật chơi, hướng dẫn hs cách chơi.- GV nhận xét, tuyên dương hs. | - HS chuẩn bị đầy đủ vở, bút để viết chính tả.- Tham gia chơi- HS làm việc nhóm- HS thực hành- Chú ý theo dõi- Chú ý theo dõi- HS ngồi đúng tư thế- HS thực hành- Chú ý theo dõi.- Tham gia chơi |

**TUẦN 25**

 *( Từ ngày 1/3/2021 đến 5/3/2021)*

*Thứ hai ngày 1 tháng 3 năm 2021*

Bài:  **Giải thưởng tình bạn (2 tiết)**

**I. MỤC TIÊU:** giúp HS

*1.Năng lực chung*: khả năng làm việc nhóm

*2.Năng lực đặc thù*

 - Phát triển kĩ năng đọc thông qua việc đọc đúng đoạn 1 của văn bản “Giải thưởng tình bạn” *(từ Nai và hoẵng…dẫn đầu)* bằng CCNT, NNKH, cử chỉ điệu bộ…

- Hiểu và trả lời đúng câu hỏi.

3. *Phẩm chất:* Sự quan tâm; giúp đỡ bạn bè.

**II. CHUẨN BỊ**

 - Tranh minh hoạ có trong sgk được phóng to hoặc máy chiếu, màn hình.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| ***1. Ổn định tổ chức***- Luyện thở :Thổi giấy - Luyện giọng: 6 âm Ling***2. Khởi động***- Cho hs quan sát tranh, giáo viên sử dụng giao tiếp tổng hợp đặt câu hỏi để dẫn dắt vào bài.***3. Luyện đọc****a. Luyện đọc các từ ngữ*- GV đọc mẫu cả bài- GV gạch chân dưới các từ cần luyện đọc.- Hướng dẫn hs đọc.- GV nhận xét, chỉnh sửa cho HS.*b.Luyện đọc câu, đoạn*- GV đọc mẫu- Hướng dẫn hs đọc- GV nhận xét, chỉnh sửa cho hs.*c. Trả lời câu hỏi*- GV hướng dẫn hs làm việc nhóm đôi để tìm hiểu văn bản và trả lời câu hỏi - GV đọc từng câu hỏi và gọi đại diện nhóm trả lời câu hỏi của mình.***4. Củng cố, dặn dò****Trò chơi “Ai nhanh, ai đúng”*- GV chia đội, phổ biến luật chơi- GV nhận xét, tuyên dương đội chiến thắng.- Yêu cầu 1hs đọc lại cả bài.- GV nhận xét tiết học. | - Luyện thở, luyện giọng- Quan sát tranh và trả lời câu hỏi- Chú ý theo dõi- Cá nhân , đồng thanh- Chú ý theo dõi- Cá nhân , đồng thanh- Thảo luận nhóm đôi - Trả lời câu hỏi.- Tham gia chơi theo sự hướng dẫn của GV.- HS đọc lại cả bài. |

*Thứ tư ngày 3 tháng 3 năm 2021*

Bài:  **Giải thưởng tình bạn (2 tiết)**

**I. MỤC TIÊU:** giúp HS

*1.Năng lực chung*: khả năng làm việc nhóm

*2.Năng lực đặc thù*

 - Phát triển kĩ năng đọc thông qua việc đọc đúng đoạn 2 của văn bản “Giải thưởng tình bạn” *(từ Bỗng nhiên…tình bạn)* bằng CCNT, NNKH, cử chỉ điệu bộ…

- Hiểu và trả lời đúng câu hỏi.

3. *Phẩm chất:* Sự quan tâm; giúp đỡ bạn bè.

**II. CHUẨN BỊ**

 - Tranh minh hoạ có trong sgk được phóng to hoặc máy chiếu, màn hình.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| ***1. Ổn định tổ chức***- Luyện thở :Thổi giấy - Luyện giọng: 6 âm Ling***2. Khởi động***- Cho hs quan sát tranh, giáo viên sử dụng giao tiếp tổng hợp đặt câu hỏi để dẫn dắt vào bài.***3. Luyện đọc****a. Luyện đọc các từ ngữ*- GV đọc mẫu cả bài- GV gạch chân dưới các từ cần luyện đọc.- Hướng dẫn hs đọc.- GV nhận xét, chỉnh sửa cho HS.*b.Luyện đọc câu, đoạn*- GV đọc mẫu- Hướng dẫn hs đọc- GV nhận xét, chỉnh sửa cho hs.*c. Trả lời câu hỏi*- GV hướng dẫn hs làm việc nhóm đôi để tìm hiểu văn bản và trả lời câu hỏi - GV đọc từng câu hỏi và gọi đại diện nhóm trả lời câu hỏi của mình.***4. Củng cố, dặn dò****Trò chơi “Sắp xếp từ”*- GV chia đội, phổ biến luật chơi- GV nhận xét, khen thưởng HS | - Luyện thở, luyện giọng- Quan sát tranh và trả lời câu hỏi- Chú ý theo dõi- Cá nhân , đồng thanh- Chú ý theo dõi- Cá nhân , đồng thanh- Thảo luận nhóm đôi - Trả lời câu hỏi.- Tham gia chơi theo sự hướng dẫn của GV. |

*Thứ năm ngày 4 tháng 3 năm 2021*

Bài:  **Giải thưởng tình bạn (2 tiết)**

**I. MỤC TIÊU:** giúp HS

*1.Năng lực chung*: khả năng làm việc nhóm.

*2.Năng lực đặc thù*

 - Phát triển kĩ năng viết thông qua hoạt động viết lại đúng câu trả lời cho câu hỏi trong văn bản đọc; hoàn thiện câu dựa vào những từ ngữ cho sẵn và viết lại đúng câu đã hoàn thiện; giáo viên múa dấu NNKH, CCNT và học sinh viết đúng một đoạn ngắn.

3. *Phẩm chất:* Sự quan tâm, giúp đỡ bạn bè.

**II. CHUẨN BỊ**

 - Tranh minh hoạ có trong sgk được phóng to hoặc máy chiếu, màn hình.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| ***1. Ổn định tổ chức***- GV kiểm tra vở, bút của HS.***2. Khởi động***- Hướng dẫn hs đọc lại văn bản và trả lời câu hỏi c.***3. Luyện viết****a. Viết vào vở câu trả lời cho câu hỏi c ở mục 3*- GV múa dấu NNKH, CCNT câu trả lời cho câu hỏi c để học sinh viết.- GV lưu ý HS viết hoa chữ cái đầu câu; đặt dấu chấm, dấu phẩy đúng vị trí. - GV kiểm tra và nhận xét bài của một số HS*b. Chọn từ ngữ để hoàn thiện câu và viết câu vào vở*- GV hướng dẫn HS làm việc nhóm để chọn từ ngữ phù hợp và hoàn thiện câu - GV yêu cầu đại diện các nhóm trình bày kết quả. GV và HS thống nhất câu hoàn chỉnh. - GV yêu cầu HS viết câu hoàn chỉnh vào vở - GV kiểm tra và nhận xét bài của một số HS.*c. Nhìn – viết* - GV sử dụng NNKH, CCNT đọc mẫu đoạn văn cần viết.- GV lưu ý HS một số vần đề chính tả trong đoạn viết:+ Viết lùi đầu dòng. Viết hoa chữ cái đầu câu, kết thúc câu có dấu chấm+ Chữ dễ viết sai chính tả: *hoẵng, giải thưởng.*- GV yêu cầu HS ngồi đúng tư thế, cầm bút đúng cách. - Đọc và viết chính tả: + GV sử dụng giao tiếp tổng hợp đọc từng câu cho HS viết. GV đọc rõ ràng, chậm rãi, phù hợp với tốc độ viết của HS.+ Sau khi HS viết chính tả, GV đọc lại một lần cả hai câu và yêu cầu HS rà soát lỗi. - GV kiểm tra và nhận xét bài của một số HS.***4. Củng cố, dặn dò***- GV nhận xét tiết học.- Tuyên dương các bạn viết đúng và giữ vở sạch, chữ đẹp. | - HS chuẩn bị đầy đủ vở, bút để viết chính tả.- Đọc thầm và trả lời câu hỏi- Chú ý theo dõi- HS thực hành- Chú ý theo dõi- Thảo luận nhóm đôi - Trình bày kết quả thảo luận nhóm- HS thực hành- Chú ý theo dõi.- Chú ý theo dõi- HS ngồi đúng tư thế- HS thực hành viết chính tả- Kiểm tra lại bài viết- Chú ý theo dõi- Chú ý theo dõi |

*Thứ sáu ngày 5 tháng 3 năm 2021*

Bài:  **Giải thưởng tình bạn (2 tiết)**

**I. MỤC TIÊU:** giúp HS

*1.Năng lực chung*: khả năng làm việc nhóm.

*2.Năng lực đặc thù*

 - Phát triển kĩ năng nghe – nói, sử dụng NNKH, CCNT, cử chỉ điệu bộ thông qua hoạt động trao đổi về nội dung của văn bản và nội dung được thể hiện trong tranh

3. *Phẩm chất:* Sự quan tâm, giúp đỡ bạn bè.

**II. CHUẨN BỊ**

 - Tranh minh hoạ có trong sgk được phóng to hoặc máy chiếu, màn hình.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| ***1. Ổn định tổ chức***- Luyện thở :Thổi giấy - Luyện giọng: 6 âm Ling***2. Khởi động***- Cho hs quan sát tranh, giáo viên sử dụng giao tiếp tổng hợp đặt câu hỏi để dẫn dắt vào nội dung luyện nói.***3. Luyện sử dụng giao tiếp tổng hợp****a. Quan sát tranh và sử dụng giao tiếp tổng hợp để mô tả theo tranh*- GV sử dụng giao tiếp tổng hợp, hướng dẫn HS quan sát tranh.- GV yêu cầu hs làm việc nhóm, quan sát tranh và trao đổi trong nhóm theo nội dung tranh, có dùng các từ ngữ đã gợi ý.- GV gọi một số HS trình bày kết quả nói theo tranh.- HS và GV cùng nhận xét.*b. Quan sát tranh và kể lại câu chuyện “giải thưởng tình bạn”*- GV làm mẫu, sử dụng giao tiếp tổng hợp kể về nội dung từng bức tranh.- GV điều chỉnh, lựa chọn nội dụng kể đơn giản, gần gũi với học sinh khiếm thính.- Hướng dẫn hs thảo luận nhóm; mỗi nhóm kể về nội dụng 1 bức tranh.- GV nhận xét, động viên các em. | - Luyện thở, luyện giọng.- Chú ý theo dõi- Quan sát tranh- HS thảo luận theo nhóm- Trình bày kết quả thảo luận nhóm- Chú ý theo dõi.- Chú ý theo dõi- HS thực hành- Chú ý theo dõi. |

**TUẦN 26**

 *( Từ ngày 8/3/2021 đến 12/3/2021)*

*Thứ hai ngày 8 tháng 3 năm 2021*

Bài:  **Sinh nhật của voi con (2 tiết)**

**I. MỤC TIÊU:** giúp HS

*1.Năng lực chung*: khả năng làm việc nhóm; khả năng nhận biết và bày tỏ tình cảm, cảm xúc của bản thân.

*2.Năng lực đặc thù*

 - Phát triển kĩ năng đọc thông qua việc đọc đúng đoạn 1 của văn bản “Sinh nhật của voi con” *(từ Hôm nay…sinh nhật voi)* bằng CCNT, NNKH, cử chỉ điệu bộ…

- Hiểu và trả lời đúng câu hỏi.

3. *Phẩm chất:* Sự quan tâm; giúp đỡ bạn bè.

**II. CHUẨN BỊ**

 - Tranh minh hoạ có trong sgk được phóng to hoặc máy chiếu, màn hình.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| ***1. Ổn định tổ chức***- Luyện thở :Thổi giấy - Luyện giọng: 6 âm Ling***2. Khởi động***- Cho hs quan sát tranh, giáo viên sử dụng giao tiếp tổng hợp đặt câu hỏi để dẫn dắt vào bài.***3. Luyện đọc****a. Luyện đọc các từ ngữ*- GV đọc mẫu cả bài- GV gạch chân dưới các từ cần luyện đọc.- Hướng dẫn hs đọc.- GV nhận xét, chỉnh sửa cho HS.*b.Luyện đọc câu, đoạn*- GV đọc mẫu- Hướng dẫn hs đọc- GV nhận xét, chỉnh sửa cho hs.*c. Trả lời câu hỏi*- GV hướng dẫn hs làm việc nhóm đôi để tìm hiểu văn bản và trả lời câu hỏi - GV đọc từng câu hỏi và gọi đại diện nhóm trả lời câu hỏi của mình.***4. Củng cố, dặn dò****Trò chơi “Ai nhanh, ai đúng”*- GV chia đội, phổ biến luật chơi- GV nhận xét, tuyên dương đội chiến thắng.- Yêu cầu 1hs đọc lại cả bài.- GV nhận xét tiết học. | - Luyện thở, luyện giọng- Quan sát tranh và trả lời câu hỏi- Chú ý theo dõi- Cá nhân , đồng thanh- Chú ý theo dõi- Cá nhân , đồng thanh- Thảo luận nhóm đôi - Trả lời câu hỏi.- Tham gia chơi theo sự hướng dẫn của GV.- HS đọc lại cả bài. |

*Thứ tư ngày 10 tháng 3 năm 2021*

 Bài:  **Sinh nhật của voi con (2 tiết)**

**I. MỤC TIÊU:** giúp HS

*1.Năng lực chung*: khả năng làm việc nhóm; khả năng nhận biết và bày tỏ tình cảm, cảm xúc của bản thân.

*2.Năng lực đặc thù*

 - Phát triển kĩ năng đọc thông qua việc đọc đúng đoạn 2 của văn bản “Sinh nhật của voi con” *(từ Thỏ trắng…cảm ơn các bạn)* bằng CCNT, NNKH, cử chỉ điệu bộ…

- Sử dụng giao tiếp tổng hợp đọc đúng các vần *oam, oăc, oăm, uơ.*

- Hiểu và trả lời đúng câu hỏi.

3. *Phẩm chất:* Sự quan tâm; giúp đỡ bạn bè.

**II. CHUẨN BỊ**

 - Tranh minh hoạ có trong sgk được phóng to hoặc máy chiếu, màn hình.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| ***1. Ổn định tổ chức***- Luyện thở :Thổi giấy - Luyện giọng: 6 âm Ling***2. Khởi động***- Cho hs quan sát tranh, giáo viên sử dụng giao tiếp tổng hợp đặt câu hỏi để dẫn dắt vào bài.***3. Luyện đọc****a. Luyện đọc các vần, từ ngữ*- GV đọc mẫu cả bài- GV gạch chân dưới các vần, từ cần luyện đọc.- Hướng dẫn hs đọc.- GV nhận xét, chỉnh sửa cho HS.*b.Luyện đọc câu, đoạn*- GV đọc mẫu- Hướng dẫn hs đọc- GV nhận xét, chỉnh sửa cho hs.*c. Trả lời câu hỏi*- GV hướng dẫn hs làm việc nhóm đôi để tìm hiểu văn bản và trả lời câu hỏi - GV đọc từng câu hỏi và gọi đại diện nhóm trả lời câu hỏi của mình.***4. Củng cố, dặn dò****Trò chơi “Sắp xếp từ”*- GV chia đội, phổ biến luật chơi- GV nhận xét, khen thưởng HS | - Luyện thở, luyện giọng- Quan sát tranh và trả lời câu hỏi- Chú ý theo dõi- Cá nhân , đồng thanh- Chú ý theo dõi- Cá nhân , đồng thanh- Thảo luận nhóm đôi - Trả lời câu hỏi.- Tham gia chơi theo sự hướng dẫn của GV. |

*Thứ năm ngày 11 tháng 3 năm 2021*

Bài:  **Sinh nhật của voi con (2 tiết)**

**I. MỤC TIÊU:** giúp HS

*1.Năng lực chung*: khả năng làm việc nhóm.

*2.Năng lực đặc thù*

 - Phát triển kĩ năng viết thông qua hoạt động viết lại đúng câu trả lời cho câu hỏi trong văn bản đọc; hoàn thiện câu dựa vào những từ ngữ cho sẵn và viết lại đúng câu đã hoàn thiện; giáo viên múa dấu NNKH, CCNT và học sinh viết đúng một đoạn ngắn.

3. *Phẩm chất:* Sự quan tâm, giúp đỡ bạn bè.

**II. CHUẨN BỊ**

 - Tranh minh hoạ có trong sgk được phóng to hoặc máy chiếu, màn hình.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| ***1. Ổn định tổ chức***- GV kiểm tra vở, bút của HS.***2. Khởi động***- Hướng dẫn hs đọc lại văn bản và trả lời câu hỏi c.***3. Luyện viết****a. Viết vào vở câu trả lời cho câu hỏi b ở mục 3*- GV múa dấu NNKH, CCNT câu trả lời cho câu hỏi c để học sinh viết.- GV lưu ý HS viết hoa chữ cái đầu câu; đặt dấu chấm, dấu phẩy đúng vị trí. - GV kiểm tra và nhận xét bài của một số HS*b. Chọn từ ngữ để hoàn thiện câu và viết câu vào vở*- GV hướng dẫn HS làm việc nhóm để chọn từ ngữ phù hợp và hoàn thiện câu - GV yêu cầu đại diện các nhóm trình bày kết quả. GV và HS thống nhất câu hoàn chỉnh. - GV yêu cầu HS viết câu hoàn chỉnh vào vở - GV kiểm tra và nhận xét bài của một số HS.*c. Nhìn – viết* - GV sử dụng NNKH, CCNT đọc mẫu đoạn văn cần viết.- GV lưu ý HS một số vần đề chính tả trong đoạn viết:+ Viết lùi đầu dòng. Viết hoa chữ cái đầu câu, kết thúc câu có dấu chấm+ Chữ dễ viết sai chính tả: *huơ*- GV yêu cầu HS ngồi đúng tư thế, cầm bút đúng cách. - Đọc và viết chính tả: + GV sử dụng giao tiếp tổng hợp đọc từng câu cho HS viết. GV đọc rõ ràng, chậm rãi, phù hợp với tốc độ viết của HS.+ Sau khi HS viết chính tả, GV đọc lại một lần cả hai câu và yêu cầu HS rà soát lỗi. - GV kiểm tra và nhận xét bài của một số HS.***4. Củng cố, dặn dò***- GV nhận xét tiết học.- Tuyên dương các bạn viết đúng và giữ vở sạch, chữ đẹp. | - HS chuẩn bị đầy đủ vở, bút để viết chính tả.- Đọc thầm và trả lời câu hỏi- Chú ý theo dõi- HS thực hành- Chú ý theo dõi- Thảo luận nhóm đôi - Trình bày kết quả thảo luận nhóm- HS thực hành- Chú ý theo dõi.- Chú ý theo dõi- HS ngồi đúng tư thế- HS thực hành viết chính tả- Kiểm tra lại bài viết- Chú ý theo dõi- Chú ý theo dõi |

*Thứ sáu ngày 12 tháng 3 năm 2021*

Bài:  **Sinh nhật của voi con (2 tiết)**

**I. MỤC TIÊU:** giúp HS

*1.Năng lực chung*: khả năng làm việc nhóm.

*2.Năng lực đặc thù*

 - Phát triển kĩ năng nghe – nói, sử dụng NNKH, CCNT, cử chỉ điệu bộ thông qua hoạt động trao đổi về nội dung của văn bản và nội dung được thể hiện trong tranh

3. *Phẩm chất:* Sự quan tâm, giúp đỡ bạn bè.

**II. CHUẨN BỊ**

 - Tranh minh hoạ có trong sgk được phóng to hoặc máy chiếu, màn hình.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| ***1. Ổn định tổ chức***- Luyện thở :Thổi giấy - Luyện giọng: 6 âm Ling***2. Khởi động***- Cho hs quan sát tranh, giáo viên sử dụng giao tiếp tổng hợp đặt câu hỏi để dẫn dắt vào nội dung luyện nói.***3. Luyện sử dụng giao tiếp tổng hợp****a. Quan sát tranh và sử dụng giao tiếp tổng hợp để mô tả theo tranh*- GV sử dụng giao tiếp tổng hợp, hướng dẫn HS quan sát tranh.- GV yêu cầu hs làm việc nhóm, quan sát tranh và trao đổi trong nhóm theo nội dung tranh, có dùng các từ ngữ đã gợi ý.- GV gọi một số HS trình bày kết quả nói theo tranh.- HS và GV cùng nhận xét.*b. Chúc mừng sinh nhật một người bạn của em*- GV làm mẫu, sử dụng giao tiếp tổng hợp để múa dấu mẫu câu chúc mừng sinh nhật.- GV điều chỉnh, lựa chọn mẫu câu đơn giản, gần gũi với học sinh khiếm thính.- Hướng dẫn hs thảo luận nhóm đôi- Các nhóm trình bày kết quả.- GV nhận xét, động viên các em. | - Luyện thở, luyện giọng.- Chú ý theo dõi- Quan sát tranh- HS thảo luận theo nhóm- Trình bày kết quả thảo luận nhóm- Chú ý theo dõi.- Chú ý theo dõi- HS thực hành- Chú ý theo dõi. |

**TUẦN 27**

 *( Từ ngày 15/3/2021 đến 19/3/2021)*

*Thứ hai ngày 15 tháng 3 năm 2021*

Bài:  **ÔN TẬP (2 tiết)**

**I. Mục tiêu:** giúp HS

- Củng cố kiến thức, kĩ năng đã học trong chủ đề “Tôi và các bạn” thông qua thực hành nhận biết và đọc những tiếng có vần khó vừa được học; ôn và mở rộng vốn từ ngữ về chủ đề “bản thân và bạn bè”.

- Bước đầu có khả năng khái quát hóa những gì đã học thông qua một số nội dung được kết nối từ các văn bản đã được học trong bài.

**II. Chuẩn bị:**

- Tranh ảnh, máy chiếu, màn hình.

**III. Các hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| ***1. Ổn định tổ chức***- Luyện thở :Thổi giấy - Luyện giọng: 6 âm Ling***2. Khởi động***\* Trò chơi “Ô cửa bí mật”- GV giới thiệu, dẫn dắt vào bài***3. Ôn tập****a. Nam nhờ chim bồ câu gửi thư làm quen với một người bạn. Hãy giúp Nam chọn từ ngữ phù hợp để Nam giới thiệu mình.*- Hướng dẫn hs quan sát tranh.- GV đặt câu hỏi+ Người gửi thư là ai?+ Người nhận thư là ai?+ Người chuyển thư là ai?- Hướng dẫn hs thảo luận nhóm, lựa chọn các từ ngữ Nam cần để giới thiệu về mình.- Gọi đại diện các nhóm trình bày- GV cùng HS nhận xét.*b. Tìm từ ngữ dùng để chỉ tình cảm bạn bè*- GV hướng dẫn hs quan sát tranh- Yêu cầu hs thảo luận nhóm đôi, lựa chọn các từ ngữ dùng để chỉ tình cảm bạn bè.- Gọi đại diện các nhóm trình bày- GV cùng HS nhận xét.*c. Kể về một người bạn của em*- GV sử dụng giao tiếp tổng hợp, đặt các câu hỏi gợi ý:+ Bạn ấy tên là gì?+ Học lớp mấy?+ Ở trường nào?+ Tình cảm của em đối với bạn ấy thế nào?- GV cho hs thảo luận nhóm đôi trả lời câu hỏi.- GV gọi đại diện các nhóm trình bày- GV cùng HS nhận xét.***4. Củng cố:***- GV nhận xét tiết học. Động viên, khen ngợi HS. | - Luyện thở, luyện giọng- Tham gia chơi- HS quan sát tranh- Trả lời câu hỏi- Thảo luận nhóm- Trình bày- Chú ý theo dõi- Quan sát tranh- Thảo luận nhóm đôi- Trình bày kết quả thảo luận- Trả lời câu hỏi- Thảo luận nhóm đôi- Trình bày- Nhận xét- Chú ý theo dõi |

*Thứ tư ngày 17 tháng 3 năm 2021*

Bài:  **Nụ hôn trên bàn tay (2 tiết)**

**I. MỤC TIÊU:** giúp HS

*1.Năng lực chung*: khả năng làm việc nhóm; khả năng nhận biết và bày tỏ tình cảm, cảm xúc của bản thân.

*2.Năng lực đặc thù*

 - Phát triển kĩ năng đọc thông qua việc đọc đúng đoạn 1 của văn bản “Nụ hôn trên bàn tay” *(từ Ngày đầu đi…cho con nào)* bằng CCNT, NNKH, cử chỉ điệu bộ…

- Hiểu và trả lời đúng câu hỏi.

3. *Phẩm chất:* Yêu thương, biết ơn cha mẹ.

**II. CHUẨN BỊ**

 - Tranh minh hoạ có trong sgk được phóng to hoặc máy chiếu, màn hình.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| ***1. Ổn định tổ chức***- Luyện thở :Thổi giấy - Luyện giọng: 6 âm Ling***2. Khởi động***- Cho hs quan sát tranh, giáo viên sử dụng giao tiếp tổng hợp đặt câu hỏi để dẫn dắt vào bài.***3. Luyện đọc****a. Luyện đọc các từ ngữ*- GV đọc mẫu cả bài- GV gạch chân dưới các từ cần luyện đọc.- Hướng dẫn hs đọc.- GV nhận xét, chỉnh sửa cho HS.*b.Luyện đọc câu, đoạn*- GV đọc mẫu- Hướng dẫn hs đọc- GV nhận xét, chỉnh sửa cho hs.*c. Trả lời câu hỏi*- GV hướng dẫn hs làm việc nhóm đôi để tìm hiểu văn bản và trả lời câu hỏi - GV đọc từng câu hỏi và gọi đại diện nhóm trả lời câu hỏi của mình.***4. Củng cố, dặn dò****Trò chơi “Ai nhanh, ai đúng”*- GV chia đội, phổ biến luật chơi- GV nhận xét, tuyên dương hs | - Luyện thở, luyện giọng- Quan sát tranh và trả lời câu hỏi- Chú ý theo dõi- Cá nhân , đồng thanh- Chú ý theo dõi- Cá nhân , đồng thanh- Thảo luận nhóm đôi - Trả lời câu hỏi.- Tham gia chơi theo sự hướng dẫn của GV. |

*Thứ năm ngày 18 tháng 3 năm 2021*

 Bài:  **Nụ hôn trên bàn tay (2 tiết)**

**I. MỤC TIÊU:** giúp HS

*1.Năng lực chung*: khả năng làm việc nhóm; khả năng nhận biết và bày tỏ tình cảm, cảm xúc của bản thân.

*2.Năng lực đặc thù*

 - Phát triển kĩ năng đọc thông qua việc đọc đúng đoạn 2 của văn bản “Nụ hôn trên bàn tay” *(từ Nam đặt…bước vào lớp)* bằng CCNT, NNKH, cử chỉ điệu bộ…

- Hiểu và trả lời đúng câu hỏi.

3. *Phẩm chất:* Yêu thương, biết ơn cha mẹ.

**II. CHUẨN BỊ**

 - Tranh minh hoạ có trong sgk được phóng to hoặc máy chiếu, màn hình.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| ***1. Ổn định tổ chức***- Luyện thở :Thổi giấy - Luyện giọng: 6 âm Ling***2. Khởi động***- Cho hs quan sát tranh, giáo viên sử dụng giao tiếp tổng hợp đặt câu hỏi để dẫn dắt vào bài.***3. Luyện đọc****a. Luyện đọc các vần, từ ngữ*- GV đọc mẫu cả bài- GV gạch chân dưới các vần, từ cần luyện đọc.- Hướng dẫn hs đọc.- GV nhận xét, chỉnh sửa cho HS.*b.Luyện đọc câu, đoạn*- GV đọc mẫu- Hướng dẫn hs đọc- GV nhận xét, chỉnh sửa cho hs.*c. Trả lời câu hỏi*- GV hướng dẫn hs làm việc nhóm đôi để tìm hiểu văn bản và trả lời câu hỏi - GV đọc từng câu hỏi và gọi đại diện nhóm trả lời câu hỏi của mình.***4. Củng cố, dặn dò****Trò chơi “Sắp xếp từ”*- GV chia đội, phổ biến luật chơi | - Luyện thở, luyện giọng- Quan sát tranh và trả lời câu hỏi- Chú ý theo dõi- Cá nhân , đồng thanh- Chú ý theo dõi- Cá nhân , đồng thanh- Thảo luận nhóm đôi - Trả lời câu hỏi.- Tham gia chơi theo sự hướng dẫn của GV. |

*Thứ sáu ngày 19 tháng 3 năm 2021*

Bài:  **Nụ hôn trên bàn tay (2 tiết)**

**I. MỤC TIÊU:** giúp HS

*1.Năng lực chung*: khả năng làm việc nhóm; khả năng nhận biết, bày tỏ tình cảm, cảm xúc của bản thân.

*2.Năng lực đặc thù*

 - Phát triển kĩ năng viết thông qua hoạt động viết lại đúng câu trả lời cho câu hỏi trong văn bản đọc; hoàn thiện câu dựa vào những từ ngữ cho sẵn và viết lại đúng câu đã hoàn thiện; giáo viên múa dấu NNKH, CCNT và học sinh viết đúng một đoạn ngắn.

3. *Phẩm chất:* Yêu thương, biết ơn cha mẹ.

**II. CHUẨN BỊ**

 - Tranh minh hoạ có trong sgk được phóng to hoặc máy chiếu, màn hình.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| ***1. Ổn định tổ chức***- GV kiểm tra vở, bút của HS.***2. Khởi động***- Hướng dẫn hs đọc lại văn bản và trả lời câu hỏi c.***3. Luyện viết****a. Viết vào vở câu trả lời cho câu hỏi a ở mục 3*- GV múa dấu NNKH, CCNT câu trả lời cho câu hỏi *a* để học sinh viết.- GV lưu ý HS viết hoa chữ cái đầu câu; đặt dấu chấm, dấu phẩy đúng vị trí. - GV kiểm tra và nhận xét bài của một số HS*b. Chọn từ ngữ để hoàn thiện câu và viết câu vào vở*- GV hướng dẫn HS làm việc nhóm để chọn từ ngữ phù hợp và hoàn thiện câu - GV yêu cầu đại diện các nhóm trình bày kết quả. GV và HS thống nhất câu hoàn chỉnh. - GV yêu cầu HS viết câu hoàn chỉnh vào vở - GV kiểm tra và nhận xét bài của một số HS.*c. Nhìn – viết* - GV sử dụng NNKH, CCNT đọc mẫu đoạn văn cần viết.- GV lưu ý HS một số vần đề chính tả trong đoạn viết:+ Viết lùi đầu dòng. Viết hoa chữ cái đầu câu, viết hoa tên riêng Nam; kết thúc câu có dấu chấm+ Chữ dễ viết sai chính tả: *đặt*- GV yêu cầu HS ngồi đúng tư thế, cầm bút đúng cách. - Đọc và viết chính tả: + GV sử dụng giao tiếp tổng hợp đọc từng câu cho HS viết. GV đọc rõ ràng, chậm rãi, phù hợp với tốc độ viết của HS.+ Sau khi HS viết chính tả, GV đọc lại một lần cả hai câu và yêu cầu HS rà soát lỗi. - GV kiểm tra và nhận xét bài của một số HS.***4. Củng cố, dặn dò***- GV nhận xét tiết học.- Tuyên dương các bạn viết đúng và giữ vở sạch, chữ đẹp. | - HS chuẩn bị đầy đủ vở, bút để viết chính tả.- Đọc thầm và trả lời câu hỏi- Chú ý theo dõi- HS thực hành- Chú ý theo dõi- Thảo luận nhóm đôi - Trình bày kết quả thảo luận nhóm- HS thực hành- Chú ý theo dõi.- Chú ý theo dõi- HS ngồi đúng tư thế- HS thực hành viết chính tả- Kiểm tra lại bài viết- Chú ý theo dõi- Chú ý theo dõi |

**TUẦN 28**

 *( Từ ngày 22/3/2021 đến 26/3/2021)*

*Thứ hai ngày 22 tháng 3 năm 2021*

Bài:  **Làm anh (2 tiết)**

**I. MỤC TIÊU:** giúp HS

*1.Năng lực chung*: khả năng làm việc nhóm; khả năng nhận biết và bày tỏ tình cảm, cảm xúc của bản thân với gia đình của mình.

*2.Năng lực đặc thù*

 - Phát triển kĩ năng đọc thông qua việc đọc đúng khổ thơ 1, 2 của bài thơ “Làm anh” bằng CCNT, NNKH, cử chỉ điệu bộ…

- Hiểu và trả lời đúng câu hỏi.

3. *Phẩm chất:* Biết yêu thương và bày tỏ tình cảm của bản thân với anh chị em trong gia đình.

**II. CHUẨN BỊ**

 - Tranh minh hoạ có trong sgk được phóng to hoặc máy chiếu, màn hình.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| ***1. Ổn định tổ chức***- Luyện thở :Thổi giấy - Luyện giọng: 6 âm Ling***2. Khởi động***- Cho hs quan sát tranh, giáo viên sử dụng giao tiếp tổng hợp đặt câu hỏi để dẫn dắt vào bài.***3. Luyện đọc****a. Luyện đọc các từ ngữ*- GV đọc mẫu cả bài- GV gạch chân dưới các từ cần luyện đọc.- Hướng dẫn hs đọc.- GV nhận xét, chỉnh sửa cho HS.*b.Luyện đọc câu, đoạn*- GV đọc mẫu- Hướng dẫn hs đọc- GV nhận xét, chỉnh sửa cho hs.*c. Trả lời câu hỏi*- GV hướng dẫn hs làm việc nhóm đôi để tìm hiểu văn bản và trả lời câu hỏi - GV đọc từng câu hỏi và gọi đại diện nhóm trả lời câu hỏi của mình.***4. Củng cố, dặn dò****Trò chơi “Ai nhanh, ai đúng”*- GV chia đội, phổ biến luật chơi- GV nhận xét, tuyên dương hs | - Luyện thở, luyện giọng- Quan sát tranh và trả lời câu hỏi- Chú ý theo dõi- Cá nhân , đồng thanh- Chú ý theo dõi- Cá nhân , đồng thanh- Thảo luận nhóm đôi - Trả lời câu hỏi.- Tham gia chơi theo sự hướng dẫn của GV. |

*Thứ tư ngày 24 tháng 3 năm 2021*

 Bài:  **Làm anh (2 tiết)**

**I. MỤC TIÊU:** giúp HS

*1.Năng lực chung*: khả năng làm việc nhóm; khả năng nhận biết và bày tỏ tình cảm, cảm xúc của bản thân với gia đình của mình.

*2.Năng lực đặc thù*

 - Phát triển kĩ năng đọc thông qua việc đọc đúng khổ thơ 3, 4 của bài thơ “Làm anh” bằng CCNT, NNKH, cử chỉ điệu bộ…

- Hiểu và trả lời đúng câu hỏi.

3. *Phẩm chất:* Biết yêu thương và bày tỏ tình cảm của bản thân với anh chị em trong gia đình.

**II. CHUẨN BỊ**

 - Tranh minh hoạ có trong sgk được phóng to hoặc máy chiếu, màn hình.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| ***1. Ổn định tổ chức***- Luyện thở :Thổi giấy - Luyện giọng: 6 âm Ling***2. Khởi động***- Cho hs quan sát tranh, giáo viên sử dụng giao tiếp tổng hợp đặt câu hỏi để dẫn dắt vào bài.***3. Luyện đọc****a. Luyện đọc các vần, từ ngữ*- GV đọc mẫu cả bài- GV gạch chân dưới các vần, từ cần luyện đọc.- Hướng dẫn hs đọc.- GV nhận xét, chỉnh sửa cho HS.*b.Luyện đọc câu, đoạn*- GV đọc mẫu- Hướng dẫn hs đọc- GV nhận xét, chỉnh sửa cho hs.*c. Trả lời câu hỏi*- GV hướng dẫn hs làm việc nhóm đôi để tìm hiểu văn bản và trả lời câu hỏi - GV đọc từng câu hỏi và gọi đại diện nhóm trả lời câu hỏi của mình.***4. Củng cố, dặn dò****Trò chơi “Sắp xếp từ”* | - Luyện thở, luyện giọng- Quan sát tranh và trả lời câu hỏi- Chú ý theo dõi- Cá nhân , đồng thanh- Chú ý theo dõi- Cá nhân , đồng thanh- Thảo luận nhóm đôi - Trả lời câu hỏi.- Tham gia chơi. |

*Thứ năm ngày 25 tháng 3 năm 2021*

Bài:  **Làm anh (2 tiết)**

**I. MỤC TIÊU:** giúp HS

*1.Năng lực chung*: khả năng làm việc nhóm; khả năng nhận biết, bày tỏ tình cảm, cảm xúc của bản thân.

*2.Năng lực đặc thù*

 - Phát triển kĩ năng viết thông qua hoạt động viết lại đúng câu trả lời cho câu hỏi trong văn bản đọc; hoàn thiện câu dựa vào những từ ngữ cho sẵn và viết lại đúng câu đã hoàn thiện; giáo viên múa dấu NNKH, CCNT và học sinh viết đúng một đoạn ngắn.

3. *Phẩm chất:* Yêu thương, biết ơn cha mẹ.

**II. CHUẨN BỊ**

 - Tranh minh hoạ có trong sgk được phóng to hoặc máy chiếu, màn hình.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| ***1. Ổn định tổ chức***- GV kiểm tra vở, bút của HS.***2. Khởi động***- Hướng dẫn hs đọc lại hai khổ thơ cuối của bài thơ.***3. Luyện viết***- GV sử dụng NNKH, CCNT đọc mẫu 2 khổ thơ cuối.- GV lưu ý HS một số vần đề chính tả trong đoạn viết:+ Viết lùi đầu dòng. Cách viết dòng thơ 4 chữ.+ Chữ dễ viết sai chính tả: *phần, nhường*- GV yêu cầu HS ngồi đúng tư thế, cầm bút đúng cách. - Đọc và viết chính tả: + GV sử dụng giao tiếp tổng hợp đọc từng câu cho HS viết. GV đọc rõ ràng, chậm rãi, phù hợp với tốc độ viết của HS.+ Sau khi HS viết chính tả, GV đọc lại một lần cả hai câu và yêu cầu HS rà soát lỗi. - GV kiểm tra và nhận xét bài của một số HS.***4. Củng cố, dặn dò***- GV nhận xét tiết học.- Tuyên dương các bạn viết đúng và giữ vở sạch, chữ đẹp. | - HS chuẩn bị đầy đủ vở, bút để viết chính tả.- Đọc lại 2 khổ thơ.- Chú ý theo dõi- Chú ý theo dõi- HS thực hành- Chú ý theo dõi.- Chú ý theo dõi |

*Thứ sáu ngày 26 tháng 3 năm 2021*

Bài:  **Làm anh (2 tiết)**

**I. MỤC TIÊU:** giúp HS

*1.Năng lực chung*: khả năng làm việc nhóm; khả năng nhận biết, bày tỏ tình cảm, cảm xúc của bản thân.

*2.Năng lực đặc thù*

 - Phát triển kĩ năng nghe – nói; sử dụng CCNT, NNKH…thông qua hoạt động trao đổi nội dung của văn bản và nội dung được thể hiện trong tranh.

3. *Phẩm chất:* Yêu thương, biết ơn cha mẹ.

**II. CHUẨN BỊ**

 - Tranh minh hoạ có trong sgk được phóng to hoặc máy chiếu, màn hình.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| ***1. Ổn định tổ chức***- Luyện thở :Thổi giấy - Luyện giọng: 6 âm Ling***2. Khởi động***- Cho hs quan sát tranh, giáo viên sử dụng giao tiếp tổng hợp đặt câu hỏi để dẫn dắt vào nội dung luyện nói.***3. Luyện sử dụng giao tiếp tổng hợp****a. Quan sát tranh và sử dụng giao tiếp tổng hợp để mô tả theo tranh*- GV sử dụng giao tiếp tổng hợp, hướng dẫn HS quan sát tranh.- GV yêu cầu hs làm việc nhóm, quan sát tranh và trao đổi trong nhóm theo nội dung tranh, có dùng các từ ngữ đã gợi ý.- GV gọi một số HS trình bày kết quả nói theo tranh.- HS và GV cùng nhận xét.*b. Kể về anh chị em của em*- GV làm mẫu, sử dụng giao tiếp tổng hợp để hỏi HS:+ Em có em không?+ Em của em là em trai hay em gái?+ Em của em mấy tuổi?+ Em có thương em không?- GV điều chỉnh, lựa chọn mẫu câu đơn giản, gần gũi với học sinh khiếm thính.- Hướng dẫn hs thảo luận nhóm đôi- Các nhóm trình bày kết quả.- GV nhận xét, động viên các em.***4. Củng cố, dặn dò:***- GV nhận xét tiết học- Dặn dò hs “anh em trong nhà phải biết yêu thương, nhường nhịn lẫn nhau”. | - Luyện thở, luyện giọng.- Chú ý theo dõi- Quan sát tranh- HS thảo luận theo nhóm- Trình bày kết quả thảo luận nhóm- Chú ý theo dõi.- Chú ý theo dõi- HS trả lời câu hỏi- HS thực hành- Chú ý theo dõi. |

**TUẦN 29**

 *( Từ ngày 29/3/2021 đến 2/4/2021)*

*Thứ hai ngày 29 tháng 3 năm 2021*

Bài:  **Cả nhà đi chơi núi (2 tiết)**

**I. MỤC TIÊU:** giúp HS

*1.Năng lực chung*: Khả năng làm việc nhóm; khả năng nhận ra những vấn đề đơn giản và đặt câu hỏi.

*2.Năng lực đặc thù*

 - Phát triển kĩ năng đọc thông qua việc đọc đúng đúng đoạn 1 của văn bản “Cả nhà đi chơi núi” bằng CCNT, NNKH, cử chỉ điệu bộ…

- Hiểu và trả lời đúng câu hỏi.

3. *Phẩm chất:* Quan tâm, giúp đỡ, chia sẻ niềm vui, nỗi buồn với những người thân trong gia đình.

**II. CHUẨN BỊ**

 - Tranh minh hoạ có trong sgk được phóng to hoặc máy chiếu, màn hình.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| ***1. Ổn định tổ chức***- Luyện thở :Thổi giấy - Luyện giọng: 6 âm Ling***2. Khởi động***- Cho hs quan sát tranh, giáo viên sử dụng giao tiếp tổng hợp đặt câu hỏi để dẫn dắt vào bài.***3. Luyện đọc****a. Luyện đọc các từ ngữ*- GV đọc mẫu cả bài- GV gạch chân dưới các từ cần luyện đọc.- Hướng dẫn hs đọc.- GV nhận xét, chỉnh sửa cho HS.*b.Luyện đọc câu, đoạn*- GV đọc mẫu- Hướng dẫn hs đọc- GV nhận xét, chỉnh sửa cho hs.*c. Trả lời câu hỏi*- GV hướng dẫn hs làm việc nhóm đôi để tìm hiểu văn bản và trả lời câu hỏi - GV đọc từng câu hỏi và gọi đại diện nhóm trả lời câu hỏi của mình.***4. Củng cố, dặn dò****Trò chơi “Ai nhanh, ai đúng”*- GV chia đội, phổ biến luật chơi- GV nhận xét, tuyên dương hs | - Luyện thở, luyện giọng- Quan sát tranh và trả lời câu hỏi- Chú ý theo dõi- Cá nhân , đồng thanh- Chú ý theo dõi- Cá nhân , đồng thanh- Thảo luận nhóm đôi - Trả lời câu hỏi.- Tham gia chơi theo sự hướng dẫn của GV. |

*Thứ tư ngày 31 tháng 3 năm 2021*

 Bài:  **Cả nhà đi chơi núi (2 tiết)**

**I. MỤC TIÊU:** giúp HS

*1.Năng lực chung*: Khả năng làm việc nhóm; khả năng nhận ra những vấn đề đơn giản và đặt câu hỏi.

*2.Năng lực đặc thù*

 - Phát triển kĩ năng đọc thông qua việc đọc đúng đúng đoạn 2 của văn bản “Cả nhà đi chơi núi” bằng CCNT, NNKH, cử chỉ điệu bộ…

- Hiểu và trả lời đúng câu hỏi.

3. *Phẩm chất:* Quan tâm, giúp đỡ, chia sẻ niềm vui, nỗi buồn với những người thân trong gia đình.

**II. CHUẨN BỊ**

 - Tranh minh hoạ có trong sgk được phóng to hoặc máy chiếu, màn hình.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| ***1. Ổn định tổ chức***- Luyện thở :Thổi giấy - Luyện giọng: 6 âm Ling***2. Khởi động***- Cho hs quan sát tranh, giáo viên sử dụng giao tiếp tổng hợp đặt câu hỏi để dẫn dắt vào bài.***3. Luyện đọc****a. Luyện đọc các vần, từ ngữ*- GV đọc mẫu cả bài- GV gạch chân dưới các vần, từ cần luyện đọc.- Hướng dẫn hs đọc.- GV nhận xét, chỉnh sửa cho HS.*b.Luyện đọc câu, đoạn*- GV đọc mẫu- Hướng dẫn hs đọc- GV nhận xét, chỉnh sửa cho hs.*c. Trả lời câu hỏi*- GV hướng dẫn hs làm việc nhóm đôi để tìm hiểu văn bản và trả lời câu hỏi - GV đọc từng câu hỏi và gọi đại diện nhóm trả lời câu hỏi của mình.***4. Củng cố, dặn dò****Trò chơi “Sắp xếp từ”* | - Luyện thở, luyện giọng- Quan sát tranh và trả lời câu hỏi- Chú ý theo dõi- Cá nhân , đồng thanh- Chú ý theo dõi- Cá nhân , đồng thanh- Thảo luận nhóm đôi - Trả lời câu hỏi.- Tham gia chơi. |

*Thứ năm ngày 1 tháng 4 năm 2021*

Bài:  **Cả nhà đi chơi núi (2 tiết)**

**I. MỤC TIÊU:** giúp HS

*1.Năng lực chung*: khả năng làm việc nhóm; khả năng nhận ra những vấn đề đơn giản và đặt câu hỏi.

*2.Năng lực đặc thù*

 - Phát triển kĩ năng viết thông qua hoạt động viết lại đúng câu trả lời cho câu hỏi trong văn bản đọc; hoàn thiện câu dựa vào những từ ngữ cho sẵn và viết lại đúng câu đã hoàn thiện; giáo viên múa dấu NNKH, CCNT và học sinh viết đúng một đoạn ngắn.

3. *Phẩm chất:* Quan tâm, giúp đỡ, chia sẻ niềm vui, nỗi buồn với những người thân trong gia đình.

**II. CHUẨN BỊ**

 - Tranh minh hoạ có trong sgk được phóng to hoặc máy chiếu, màn hình.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| ***1. Ổn định tổ chức***- GV kiểm tra vở, bút của HS.***2. Khởi động***- Hướng dẫn hs đọc hai câu trong phần viết chính tả.***3. Luyện viết***- GV sử dụng NNKH, CCNT đọc mẫu 2 câu.- GV lưu ý HS một số vần đề chính tả trong đoạn viết:+ Viết lùi đầu dòng. Viết hoa chữ cái đầu câu và tên riêng của Nam và Đức, kết thúc có dấu chấm câu.+ Chữ dễ viết sai chính tả: *sướng, chơi.*- GV yêu cầu HS ngồi đúng tư thế, cầm bút đúng cách. - Đọc và viết chính tả: + GV sử dụng giao tiếp tổng hợp đọc từng câu cho HS viết. GV đọc rõ ràng, chậm rãi, phù hợp với tốc độ viết của HS.+ Sau khi HS viết chính tả, GV đọc lại một lần cả hai câu và yêu cầu HS rà soát lỗi. - GV kiểm tra và nhận xét bài của một số HS.***4. Củng cố, dặn dò***- GV nhận xét tiết học.- Tuyên dương các bạn viết đúng và giữ vở sạch, chữ đẹp. | - HS chuẩn bị đầy đủ vở, bút để viết chính tả.- Đọc: *Nam và Đức được đi chơi núi. Đến đỉnh núi, hai anh em vui sướng hét vang.*- Chú ý theo dõi- Chú ý theo dõi- HS thực hành- Chú ý theo dõi.- Chú ý theo dõi |

*Thứ sáu ngày 2 tháng 4 năm 2021*

Bài:  **Cả nhà đi chơi núi (2 tiết)**

**I. MỤC TIÊU:** giúp HS

*1.Năng lực chung*: khả năng làm việc nhóm; khả năng nhận ra được những vấn đề đơn giản và đặt được câu hỏi.

*2.Năng lực đặc thù*

 - Phát triển kĩ năng nghe – nói; sử dụng CCNT, NNKH…thông qua hoạt động trao đổi nội dung của văn bản và nội dung được thể hiện trong tranh.

3. *Phẩm chất:* Quan tâm, giúp đỡ, chia sẻ niềm vui, nỗi buồn với những người thân trong gia đình.

**II. CHUẨN BỊ**

 - Tranh minh hoạ có trong sgk được phóng to hoặc máy chiếu, màn hình.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| ***1. Ổn định tổ chức***- Luyện thở :Thổi giấy - Luyện giọng: 6 âm Ling***2. Khởi động***- Cho hs quan sát tranh, giáo viên sử dụng giao tiếp tổng hợp đặt câu hỏi để dẫn dắt vào nội dung luyện nói.***3. Luyện sử dụng giao tiếp tổng hợp****a. Quan sát tranh và sử dụng giao tiếp tổng hợp để mô tả theo tranh*- GV sử dụng giao tiếp tổng hợp, hướng dẫn HS quan sát tranh.- GV yêu cầu hs làm việc nhóm, quan sát tranh và trao đổi trong nhóm theo nội dung tranh, có dùng các từ ngữ đã gợi ý.- GV gọi một số HS trình bày kết quả quan sát tranh.- HS và GV cùng nhận xét.*b. Kể về một lần em được đi chơi cùng gia đình.*- GV làm mẫu, sử dụng giao tiếp tổng hợp để hỏi HS:+ Em cùng gia đình đi chơi ở đâu?+Em thấy nơi gia đình đi chơi có đẹp không?+ Em có thích chuyến đi này không?- GV điều chỉnh, lựa chọn mẫu câu đơn giản, gần gũi với học sinh khiếm thính.- Hướng dẫn hs thảo luận nhóm đôi- Các nhóm trình bày kết quả.- GV nhận xét, động viên các em.***4. Củng cố, dặn dò:***- GV nhận xét tiết học- Khen thưởng, động viên hs. | - Luyện thở, luyện giọng.- Chú ý theo dõi- Quan sát tranh- HS thảo luận theo nhóm- Trình bày kết quả thảo luận nhóm- Chú ý theo dõi.- Chú ý theo dõi- HS trả lời câu hỏi- HS thực hành- Chú ý theo dõi. |

**TUẦN 30**

 *( Từ ngày 5/4/2021 đến 9/4/2021)*

*Thứ hai ngày 5 tháng 4 năm 2021*

Bài:  **Quạt cho bà ngủ (2 tiết)**

**I. MỤC TIÊU:** giúp HS

*1.Năng lực chung*: khả năng làm việc nhóm; khả năng nhận biết và bày tỏ tình cảm, cảm xúc của bản thân với gia đình của mình.

*2.Năng lực đặc thù*

 - Phát triển kĩ năng đọc thông qua việc đọc đúng khổ thơ 1, 2 của bài thơ “Quạt cho bà ngủ” bằng CCNT, NNKH, cử chỉ điệu bộ…

- Hiểu và trả lời đúng câu hỏi.

3. *Phẩm chất:* Biết yêu thương và quý trọng người thân trong gia đình.

**II. CHUẨN BỊ**

 - Tranh minh hoạ có trong sgk được phóng to hoặc máy chiếu, màn hình.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| ***1. Ổn định tổ chức***- Luyện thở :Thổi giấy - Luyện giọng: 6 âm Ling***2. Khởi động***- Cho hs quan sát tranh, giáo viên sử dụng giao tiếp tổng hợp đặt câu hỏi để dẫn dắt vào bài.***3. Luyện đọc****a. Luyện đọc các từ ngữ*- GV đọc mẫu cả bài- GV gạch chân dưới các từ cần luyện đọc.- Hướng dẫn hs đọc.- GV nhận xét, chỉnh sửa cho HS.*b.Luyện đọc câu, đoạn*- GV đọc mẫu- Hướng dẫn hs đọc- GV nhận xét, chỉnh sửa cho hs.*c. Trả lời câu hỏi*- GV hướng dẫn hs làm việc nhóm đôi để tìm hiểu văn bản và trả lời câu hỏi - GV đọc từng câu hỏi và gọi đại diện nhóm trả lời câu hỏi của mình.***4. Củng cố, dặn dò****Trò chơi “Ai nhanh, ai đúng”* | - Luyện thở, luyện giọng- Quan sát tranh và trả lời câu hỏi- Chú ý theo dõi- Cá nhân , đồng thanh- Chú ý theo dõi- Cá nhân , đồng thanh- Thảo luận nhóm đôi - Trả lời câu hỏi. |

*Thứ tư ngày 7 tháng 4 năm 2021*

 Bài:  **Quạt cho bà ngủ (2 tiết)**

**I. MỤC TIÊU:** giúp HS

*1.Năng lực chung*: khả năng làm việc nhóm; khả năng nhận biết và bày tỏ tình cảm, cảm xúc của bản thân với gia đình của mình.

*2.Năng lực đặc thù*

 - Phát triển kĩ năng đọc thông qua việc đọc đúng khổ thơ 3, 4 của bài thơ “Quạt cho bà ngủ” bằng CCNT, NNKH, cử chỉ điệu bộ…

- Hiểu và trả lời đúng câu hỏi.

3. *Phẩm chất:* Biết yêu thương và quý trọng những người thân trong gia đình.

**II. CHUẨN BỊ**

 - Tranh minh hoạ có trong sgk được phóng to hoặc máy chiếu, màn hình.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| ***1. Ổn định tổ chức***- Luyện thở :Thổi giấy - Luyện giọng: 6 âm Ling***2. Khởi động***- Cho hs quan sát tranh, giáo viên sử dụng giao tiếp tổng hợp đặt câu hỏi để dẫn dắt vào bài.***3. Luyện đọc****a. Luyện đọc các vần, từ ngữ*- GV đọc mẫu cả bài- GV gạch chân dưới các vần, từ cần luyện đọc.- Hướng dẫn hs đọc.- GV nhận xét, chỉnh sửa cho HS.*b.Luyện đọc câu, đoạn*- GV đọc mẫu- Hướng dẫn hs đọc- GV nhận xét, chỉnh sửa cho hs.*c. Trả lời câu hỏi*- GV hướng dẫn hs làm việc nhóm đôi để tìm hiểu văn bản và trả lời câu hỏi - GV đọc từng câu hỏi và gọi đại diện nhóm trả lời câu hỏi của mình.***4. Củng cố, dặn dò****Trò chơi “Sắp xếp từ”* | - Luyện thở, luyện giọng- Quan sát tranh và trả lời câu hỏi- Chú ý theo dõi- Cá nhân , đồng thanh- Chú ý theo dõi- Cá nhân , đồng thanh- Thảo luận nhóm đôi - Trả lời câu hỏi.- Tham gia chơi. |

*Thứ năm ngày 8 tháng 4 năm 2021*

Bài:  **Quạt cho bà ngủ (2 tiết)**

**I. MỤC TIÊU:** giúp HS

*1.Năng lực chung*: khả năng làm việc nhóm; khả năng nhận biết, bày tỏ tình cảm, cảm xúc của bản thân.

*2.Năng lực đặc thù*

 - Phát triển kĩ năng viết thông qua hoạt động viết lại đúng câu trả lời cho câu hỏi trong văn bản đọc; hoàn thiện câu dựa vào những từ ngữ cho sẵn và viết lại đúng câu đã hoàn thiện; giáo viên múa dấu NNKH, CCNT và học sinh viết đúng một đoạn ngắn.

3. *Phẩm chất:* Yêu thương, biết ơn cha mẹ.

**II. CHUẨN BỊ**

 - Tranh minh hoạ có trong sgk được phóng to hoặc máy chiếu, màn hình.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| ***1. Ổn định tổ chức***- GV kiểm tra vở, bút của HS.***2. Khởi động***- Hướng dẫn hs đọc lại hai khổ thơ cuối của bài thơ.***3. Luyện viết***- GV sử dụng NNKH, CCNT đọc mẫu 2 khổ thơ đầu.- GV lưu ý HS một số vần đề chính tả trong đoạn viết:+ Viết lùi đầu dòng. Cách viết dòng thơ 4 chữ.+ Chữ dễ viết sai chính tả: *chích chòe.*- GV yêu cầu HS ngồi đúng tư thế, cầm bút đúng cách. - Đọc và viết chính tả: + GV sử dụng giao tiếp tổng hợp đọc từng câu cho HS viết. GV đọc rõ ràng, chậm rãi, phù hợp với tốc độ viết của HS.+ Sau khi HS viết chính tả, GV đọc lại một lần cả hai câu và yêu cầu HS rà soát lỗi. - GV kiểm tra và nhận xét bài của một số HS.***4. Củng cố, dặn dò***- GV nhận xét tiết học.- Tuyên dương các bạn viết đúng và giữ vở sạch, chữ đẹp. | - HS chuẩn bị đầy đủ vở, bút để viết chính tả.- Đọc lại 2 khổ thơ.- Chú ý theo dõi- Chú ý theo dõi- HS thực hành- Chú ý theo dõi.- Chú ý theo dõi |

*Thứ sáu ngày 9 tháng 4 năm 2021*

Bài:  **Quạt cho bà ngủ (2 tiết)**

**I. MỤC TIÊU:** giúp HS

*1.Năng lực chung*: khả năng làm việc nhóm; khả năng nhận biết, bày tỏ tình cảm, cảm xúc của bản thân.

*2.Năng lực đặc thù*

 - Phát triển kĩ năng nghe – nói; sử dụng CCNT, NNKH…thông qua hoạt động trao đổi nội dung của văn bản và nội dung được thể hiện trong tranh.

3. *Phẩm chất:* Yêu thương, quý trọng ông bà và người thân trong gia đình.

**II. CHUẨN BỊ**

 - Tranh minh hoạ có trong sgk được phóng to hoặc máy chiếu, màn hình.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| ***1. Ổn định tổ chức***- Luyện thở :Thổi giấy - Luyện giọng: 6 âm Ling***2. Khởi động***- Cho hs quan sát tranh, giáo viên sử dụng giao tiếp tổng hợp đặt câu hỏi để dẫn dắt vào nội dung luyện nói.***3. Luyện sử dụng giao tiếp tổng hợp****a. Quan sát tranh và sử dụng giao tiếp tổng hợp để mô tả theo tranh*- GV sử dụng giao tiếp tổng hợp, hướng dẫn HS quan sát tranh.- GV yêu cầu hs làm việc nhóm, quan sát tranh và trao đổi trong nhóm theo nội dung tranh, có dùng các từ ngữ đã gợi ý.- GV gọi một số HS trình bày kết quả nói theo tranh.- HS và GV cùng nhận xét.*b. Kể về bà của em*- GV làm mẫu, sử dụng giao tiếp tổng hợp để hỏi HS:+ Em có sống cùng nhà với ông, bà không?+ Em có thương ông, bà không?+ Em đã làm gì để bày tỏ sự yêu thương của mình với ông bà?***4. Củng cố, dặn dò:***- GV nhận xét tiết học- Dặn dò hs “Các em phải biết yêu thương, quý trọng ông bà và thể hiện tình yêu thương bằng những hành động cụ thể” | - Luyện thở, luyện giọng.- Chú ý theo dõi- Quan sát tranh- HS thảo luận theo nhóm- Trình bày kết quả thảo luận nhóm- Chú ý theo dõi.- Chú ý theo dõi- HS trả lời câu hỏi- Chú ý theo dõi. |

**TUẦN 31**

 *( Từ ngày 12/4/2021 đến 16/4/2021)*

*Thứ hai ngày 12 tháng 4 năm 2021*

Bài:  **Bữa cơm gia đình (2 tiết)**

**I. MỤC TIÊU:** giúp HS

*1.Năng lực chung*: Khả năng làm việc nhóm; khả năng nhận biết và bày tỏ tình cảm, cảm xúc của bản thân.

*2.Năng lực đặc thù*

 - Phát triển kĩ năng đọc thông qua việc đọc đúng đúng đoạn 1 của văn bản “Bữa cơm gia đình” bằng CCNT, NNKH, cử chỉ điệu bộ…

- Hiểu và trả lời đúng câu hỏi.

3. *Phẩm chất:* Yêu thương, gắn bó với gia đình, người thân.

**II. CHUẨN BỊ**

 - Tranh minh hoạ có trong sgk được phóng to hoặc máy chiếu, màn hình.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| ***1. Ổn định tổ chức***- Luyện thở :Thổi giấy - Luyện giọng: 6 âm Ling***2. Khởi động***- Cho hs quan sát tranh, giáo viên sử dụng giao tiếp tổng hợp đặt câu hỏi để dẫn dắt vào bài.***3. Luyện đọc****a. Luyện đọc các từ ngữ*- GV đọc mẫu cả bài- GV gạch chân dưới các từ cần luyện đọc.- Hướng dẫn hs đọc.- GV nhận xét, chỉnh sửa cho HS.*b.Luyện đọc câu, đoạn*- GV đọc mẫu- Hướng dẫn hs đọc- GV nhận xét, chỉnh sửa cho hs.*c. Trả lời câu hỏi*- GV hướng dẫn hs làm việc nhóm đôi để tìm hiểu văn bản và trả lời câu hỏi - GV đọc từng câu hỏi và gọi đại diện nhóm trả lời câu hỏi của mình.***4. Củng cố, dặn dò****Trò chơi “Ai nhanh, ai đúng”* | - Luyện thở, luyện giọng- Quan sát tranh và trả lời câu hỏi- Chú ý theo dõi- Cá nhân , đồng thanh- Chú ý theo dõi- Cá nhân , đồng thanh- Thảo luận nhóm đôi - Trả lời câu hỏi. |

*Thứ tư ngày 14 tháng 4 năm 2021*

 Bài:  **Bữa cơm gia đình (2 tiết)**

**I. MỤC TIÊU:** giúp HS

*1.Năng lực chung*: Khả năng làm việc nhóm; khả năng nhận ra những vấn đề đơn giản và đặt câu hỏi.

*2.Năng lực đặc thù*

 - Phát triển kĩ năng đọc thông qua việc đọc đúng đúng đoạn 2 của văn bản “Bữa cơm gia đình” bằng CCNT, NNKH, cử chỉ điệu bộ…

- Hiểu và trả lời đúng câu hỏi.

3. *Phẩm chất:* Yêu thương, gắn bó với gia đình và người thân.

**II. CHUẨN BỊ**

 - Tranh minh hoạ có trong sgk được phóng to hoặc máy chiếu, màn hình.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| ***1. Ổn định tổ chức***- Luyện thở :Thổi giấy - Luyện giọng: 6 âm Ling***2. Khởi động***- Cho hs quan sát tranh, giáo viên sử dụng giao tiếp tổng hợp đặt câu hỏi để dẫn dắt vào bài.***3. Luyện đọc****a. Luyện đọc các vần, từ ngữ*- GV đọc mẫu cả bài- GV gạch chân dưới các vần, từ cần luyện đọc.- Hướng dẫn hs đọc.- GV nhận xét, chỉnh sửa cho HS.*b.Luyện đọc câu, đoạn*- GV đọc mẫu- Hướng dẫn hs đọc- GV nhận xét, chỉnh sửa cho hs.*c. Trả lời câu hỏi*- GV hướng dẫn hs làm việc nhóm đôi để tìm hiểu văn bản và trả lời câu hỏi - GV đọc từng câu hỏi và gọi đại diện nhóm trả lời câu hỏi của mình.***4. Củng cố, dặn dò****Trò chơi “Sắp xếp từ”* | - Luyện thở, luyện giọng- Quan sát tranh và trả lời câu hỏi- Chú ý theo dõi- Cá nhân , đồng thanh- Chú ý theo dõi- Cá nhân , đồng thanh- Thảo luận nhóm đôi - Trả lời câu hỏi.- Tham gia chơi. |

*Thứ năm ngày 15 tháng 4 năm 2021*

Bài:  **Bữa cơm gia đình (2 tiết)**

**I. MỤC TIÊU:** giúp HS

*1.Năng lực chung*: khả năng làm việc nhóm; khả năng nhận biết và bày tỏ tình cảm, cảm xúc của bản thân.

*2.Năng lực đặc thù*

 - Phát triển kĩ năng viết thông qua hoạt động viết lại đúng câu trả lời cho câu hỏi trong văn bản đọc; hoàn thiện câu dựa vào những từ ngữ cho sẵn và viết lại đúng câu đã hoàn thiện; giáo viên múa dấu NNKH, CCNT và học sinh viết đúng một đoạn ngắn.

3. *Phẩm chất:* Yêu thương, gắn bó với gia đình, người thân.

**II. CHUẨN BỊ**

 - Tranh minh hoạ có trong sgk được phóng to hoặc máy chiếu, màn hình.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| ***1. Ổn định tổ chức***- GV kiểm tra vở, bút của HS.***2. Khởi động***- Hướng dẫn hs đọc hai câu trong phần viết chính tả.***3. Luyện viết***- GV sử dụng NNKH, CCNT đọc mẫu 2 câu.- GV lưu ý HS một số vần đề chính tả trong đoạn viết:+ Viết lùi đầu dòng. Viết hoa chữ cái đầu câu và tên riêng của Chi, kết thúc có dấu chấm câu.+ Chữ dễ viết sai chính tả: *quây quần*- GV yêu cầu HS ngồi đúng tư thế, cầm bút đúng cách. - Đọc và viết chính tả: + GV sử dụng giao tiếp tổng hợp đọc từng câu cho HS viết. GV đọc rõ ràng, chậm rãi, phù hợp với tốc độ viết của HS.+ Sau khi HS viết chính tả, GV đọc lại một lần cả hai câu và yêu cầu HS rà soát lỗi. - GV kiểm tra và nhận xét bài của một số HS.***4. Củng cố, dặn dò***- GV nhận xét tiết học.- Tuyên dương các bạn viết đúng và giữ vở sạch, chữ đẹp. | - HS chuẩn bị đầy đủ vở, bút để viết chính tả.- Đọc: *Ngày nghỉ lễ, gia đình Chi quây quần bên nhau. Chi thích ngày nào cũng vậy.*- Chú ý theo dõi- Chú ý theo dõi- HS thực hành- Chú ý theo dõi.- Chú ý theo dõi |

*Thứ sáu ngày 16 tháng 4 năm 2021*

Bài:  **Bữa cơm gia đình (2 tiết)**

**I. MỤC TIÊU:** giúp HS

*1.Năng lực chung*: khả năng làm việc nhóm; khả năng nhận biết và bày tỏ tình cảm, cảm xúc của bản thân.

*2.Năng lực đặc thù*

 - Phát triển kĩ năng nghe – nói; sử dụng CCNT, NNKH…thông qua hoạt động trao đổi nội dung của văn bản và nội dung được thể hiện trong tranh.

3. *Phẩm chất:* Quan tâm, giúp đỡ, chia sẻ niềm vui, nỗi buồn với những người thân trong gia đình.Yêu thương, gắn bó với gia đình, người thân.

**II. CHUẨN BỊ**

 - Tranh minh hoạ có trong sgk được phóng to hoặc máy chiếu, màn hình.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| ***1. Ổn định tổ chức***- Luyện thở :Thổi giấy - Luyện giọng: 6 âm Ling***2. Khởi động***- Cho hs quan sát tranh, giáo viên sử dụng giao tiếp tổng hợp đặt câu hỏi để dẫn dắt vào nội dung luyện nói.***3. Luyện sử dụng giao tiếp tổng hợp****a. Quan sát tranh và sử dụng giao tiếp tổng hợp để mô tả theo tranh*- GV sử dụng giao tiếp tổng hợp, hướng dẫn HS quan sát tranh.- GV yêu cầu hs làm việc nhóm, quan sát tranh và trao đổi trong nhóm theo nội dung tranh, có dùng các từ ngữ đã gợi ý.- GV gọi một số HS trình bày kết quả quan sát tranh.- HS và GV cùng nhận xét.*b. Kể về các thành viên trong gia đình*- GV làm mẫu, sử dụng giao tiếp tổng hợp để hỏi HS:+ Gia đình em gồm có mấy người? Đó là những ai?+ Hãy kể về bữa cơm của gia đình em?- GV điều chỉnh, lựa chọn mẫu câu đơn giản, gần gũi với học sinh khiếm thính.- Hướng dẫn hs thảo luận nhóm đôi- Các nhóm trình bày kết quả.- GV nhận xét, động viên các em.***4. Củng cố, dặn dò:***- GV nhận xét tiết học- Khen thưởng, động viên hs. | - Luyện thở, luyện giọng.- Chú ý theo dõi- Quan sát tranh- HS thảo luận theo nhóm- Trình bày kết quả thảo luận nhóm- Chú ý theo dõi.- Chú ý theo dõi- HS trả lời câu hỏi- HS thực hành- Chú ý theo dõi. |

**TUẦN 32**

 *( Từ ngày 19/4/2021 đến 23/4/2021)*

*Thứ hai ngày 19 tháng 4 năm 2021*

Bài:  **Ngôi nhà (2 tiết)**

**I. MỤC TIÊU:** giúp HS

*1.Năng lực chung*: khả năng làm việc nhóm; khả năng nêu được thắc mắc về sự vật, hiện tượng.

*2.Năng lực đặc thù*

 - Phát triển kĩ năng đọc thông qua việc đọc đúng khổ thơ 1, 2 của bài thơ “Ngôi nhà” bằng CCNT, NNKH, cử chỉ điệu bộ…

- Hiểu và trả lời đúng câu hỏi.

3. *Phẩm chất:* Biết yêu thương và quý trọng người thân trong gia đình; yêu quý ngôi nhà nơi các em đang ở.

**II. CHUẨN BỊ**

 - Tranh minh hoạ có trong sgk được phóng to hoặc máy chiếu, màn hình.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| ***1. Ổn định tổ chức***- Luyện thở :Thổi giấy - Luyện giọng: 6 âm Ling***2. Khởi động***- Cho hs quan sát tranh, giáo viên sử dụng giao tiếp tổng hợp đặt câu hỏi để dẫn dắt vào bài.***3. Luyện đọc****a. Luyện đọc các từ ngữ*- GV đọc mẫu cả bài- GV gạch chân dưới các từ cần luyện đọc.- Hướng dẫn hs đọc.- GV nhận xét, chỉnh sửa cho HS.*b.Luyện đọc câu, đoạn*- GV đọc mẫu- Hướng dẫn hs đọc- GV nhận xét, chỉnh sửa cho hs.*c. Trả lời câu hỏi*- GV hướng dẫn hs làm việc nhóm đôi để tìm hiểu văn bản và trả lời câu hỏi - GV đọc từng câu hỏi và gọi đại diện nhóm trả lời câu hỏi của mình.***4. Củng cố, dặn dò*** | - Luyện thở, luyện giọng- Quan sát tranh và trả lời câu hỏi- Chú ý theo dõi- Cá nhân , đồng thanh- Chú ý theo dõi- Cá nhân , đồng thanh- Thảo luận nhóm đôi - Trả lời câu hỏi. |

*Thứ tư ngày 21 tháng 4 năm 2021*

 Bài:  **Ngôi nhà (2 tiết)**

**I. MỤC TIÊU:** giúp HS

*1.Năng lực chung*: khả năng làm việc nhóm; khả năng nêu được thắc mắc về sự vật, hiện tượng.

*2.Năng lực đặc thù*

 - Phát triển kĩ năng đọc thông qua việc đọc đúng khổ thơ 1, 2 của bài thơ “Ngôi nhà” bằng CCNT, NNKH, cử chỉ điệu bộ…

- Hiểu và trả lời đúng câu hỏi.

3. *Phẩm chất:* Biết yêu thương và quý trọng người thân trong gia đình; yêu quý ngôi nhà nơi các em đang ở.

**II. CHUẨN BỊ**

 - Tranh minh hoạ có trong sgk được phóng to hoặc máy chiếu, màn hình.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| ***1. Ổn định tổ chức***- Luyện thở :Thổi giấy - Luyện giọng: 6 âm Ling***2. Khởi động***- Cho hs quan sát tranh, giáo viên sử dụng giao tiếp tổng hợp đặt câu hỏi để dẫn dắt vào bài.***3. Luyện đọc****a. Luyện đọc các vần, từ ngữ*- GV đọc mẫu cả bài- GV gạch chân dưới các vần, từ cần luyện đọc.- Hướng dẫn hs đọc.- GV nhận xét, chỉnh sửa cho HS.*b.Luyện đọc câu, đoạn*- GV đọc mẫu- Hướng dẫn hs đọc- GV nhận xét, chỉnh sửa cho hs.*c. Trả lời câu hỏi*- GV hướng dẫn hs làm việc nhóm đôi để tìm hiểu văn bản và trả lời câu hỏi - GV đọc từng câu hỏi và gọi đại diện nhóm trả lời câu hỏi của mình.***4. Củng cố, dặn dò****Trò chơi “Sắp xếp từ”* | - Luyện thở, luyện giọng- Quan sát tranh và trả lời câu hỏi- Chú ý theo dõi- Cá nhân , đồng thanh- Chú ý theo dõi- Cá nhân , đồng thanh- Thảo luận nhóm đôi - Trả lời câu hỏi.- Tham gia chơi. |

*Thứ năm ngày 22 tháng 4 năm 2021*

Bài:  **Ngôi nhà (2 tiết)**

**I. MỤC TIÊU:** giúp HS

*1.Năng lực chung*: khả năng làm việc nhóm; khả năng nêu được thắc mắc về sự vật, hiện tượng.

*2.Năng lực đặc thù*

 - Phát triển kĩ năng viết thông qua hoạt động viết lại đúng câu trả lời cho câu hỏi trong văn bản đọc; hoàn thiện câu dựa vào những từ ngữ cho sẵn và viết lại đúng câu đã hoàn thiện; giáo viên múa dấu NNKH, CCNT và học sinh viết đúng một đoạn ngắn.

3. *Phẩm chất:* Biết yêu thương và quý trọng người thân trong gia đình; yêu quý ngôi nhà nơi các em đang ở.

**II. CHUẨN BỊ**

 - Tranh minh hoạ có trong sgk được phóng to hoặc máy chiếu, màn hình.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| ***1. Ổn định tổ chức***- GV kiểm tra vở, bút của HS.***2. Khởi động***- Hướng dẫn hs đọc lại hai khổ thơ cuối của bài thơ.***3. Luyện viết***- GV sử dụng NNKH, CCNT đọc mẫu 2 khổ thơ đầu.- GV lưu ý HS một số vần đề chính tả trong đoạn viết:+ Viết lùi đầu dòng. Cách viết dòng thơ 4 chữ.+ Chữ dễ viết sai chính tả: *mộc mạc.*- GV yêu cầu HS ngồi đúng tư thế, cầm bút đúng cách. - Đọc và viết chính tả: + GV sử dụng giao tiếp tổng hợp đọc từng câu cho HS viết. GV đọc rõ ràng, chậm rãi, phù hợp với tốc độ viết của HS.+ Sau khi HS viết chính tả, GV đọc lại một lần cả hai câu và yêu cầu HS rà soát lỗi. - GV kiểm tra và nhận xét bài của một số HS.***4. Củng cố, dặn dò***- GV nhận xét tiết học.- Tuyên dương các bạn viết đúng và giữ vở sạch, chữ đẹp. | - HS chuẩn bị đầy đủ vở, bút để viết chính tả.- Đọc lại 2 khổ thơ.- Chú ý theo dõi- Chú ý theo dõi- HS thực hành- Chú ý theo dõi.- Chú ý theo dõi |

*Thứ sáu ngày 23 tháng 4 năm 2021*

Bài:  **Ngôi nhà (2 tiết)**

**I. MỤC TIÊU:** giúp HS

*1.Năng lực chung*: khả năng làm việc nhóm; khả năng nêu được thắc mắc về sự vật, hiện tượng.

*2.Năng lực đặc thù*

 - Phát triển kĩ năng nghe – nói; sử dụng CCNT, NNKH…thông qua hoạt động trao đổi nội dung của văn bản và nội dung được thể hiện trong tranh.

3. *Phẩm chất:* Biết yêu thương và quý trọng người thân trong gia đình; yêu quý ngôi nhà nơi các em đang ở.

**II. CHUẨN BỊ**

 - Tranh minh hoạ có trong sgk được phóng to hoặc máy chiếu, màn hình.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| ***1. Ổn định tổ chức***- Luyện thở :Thổi giấy - Luyện giọng: 6 âm Ling***2. Khởi động***- Cho hs quan sát tranh, giáo viên sử dụng giao tiếp tổng hợp đặt câu hỏi để dẫn dắt vào nội dung luyện nói.***3. Luyện sử dụng giao tiếp tổng hợp****a. Quan sát tranh và sử dụng giao tiếp tổng hợp để mô tả theo tranh*- GV sử dụng giao tiếp tổng hợp, hướng dẫn HS quan sát tranh.- GV yêu cầu hs làm việc nhóm, quan sát tranh và trao đổi trong nhóm theo nội dung tranh, có dùng các từ ngữ đã gợi ý.- GV gọi một số HS trình bày kết quả nói theo tranh.- HS và GV cùng nhận xét.*b. Vẽ về ngôi nhà em yêu thích và đặt tên cho bức tranh em vẽ*- GV giới thiệu một số bức tranh về ngôi nhà, giới thiệu khái quát về những ngôi nhà có trong tranh.- GV đưa ra gợi ý để hướng dẫn hs:+ Ngôi nhà có những bộ phận gì?+ Có những cảnh vật gì xung quanh ngôi nhà?+ Em định đặt tên bức tranh là gì?- Yêu cầu hs vẽ ngôi nhà yêu thích vào giấy và đặt tên cho bức tranh vừa vẽ.- GV nhận xét***4. Củng cố, dặn dò:***- GV nhận xét tiết học- Dặn dò hs “Các em phải biết yêu thương, quý trọng những người thân trong gia đình và yêu quý ngôi nhà nơi em ở”. | - Luyện thở, luyện giọng.- Chú ý theo dõi- Quan sát tranh- HS thảo luận theo nhóm- Trình bày kết quả thảo luận nhóm- Chú ý theo dõi.- Chú ý theo dõi- HS thực hành vẽ và đặt tên cho bức tranh.- Chú ý theo dõi. |

**TUẦN 33**

 *( Từ ngày 26/4/2021 đến 30/4/2021)*

*Thứ hai ngày 26 tháng 4 năm 2021*

Bài:  **Tôi đi học (2 tiết)**

**I. MỤC TIÊU:** giúp HS

*1.Năng lực chung*: Khả năng làm việc nhóm; khả năng nhận biết và bày tỏ tình cảm, cảm xúc của bản thân.

*2.Năng lực đặc thù*

 - Phát triển kĩ năng đọc thông qua việc đọc đúng đúng đoạn 1 của văn bản “Tôi đi học” bằng CCNT, NNKH, cử chỉ điệu bộ…

- Hiểu và trả lời đúng câu hỏi.

3. *Phẩm chất:* Yêu quý bạn bè, thầy cô, trường lớp.

**II. CHUẨN BỊ**

 - Tranh minh hoạ có trong sgk được phóng to hoặc máy chiếu, màn hình.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| ***1. Ổn định tổ chức***- Luyện thở :Thổi giấy - Luyện giọng: 6 âm Ling***2. Khởi động***- Cho hs quan sát tranh, giáo viên sử dụng giao tiếp tổng hợp đặt câu hỏi để dẫn dắt vào bài.***3. Luyện đọc****a. Luyện đọc các từ ngữ*- GV đọc mẫu cả bài- GV gạch chân dưới các từ cần luyện đọc.- Hướng dẫn hs đọc.- GV nhận xét, chỉnh sửa cho HS.*b.Luyện đọc câu, đoạn*- GV đọc mẫu- Hướng dẫn hs đọc- GV nhận xét, chỉnh sửa cho hs.*c. Trả lời câu hỏi*- GV hướng dẫn hs làm việc nhóm đôi để tìm hiểu văn bản và trả lời câu hỏi - GV đọc từng câu hỏi và gọi đại diện nhóm trả lời câu hỏi của mình.***4. Củng cố, dặn dò****Trò chơi “Ai nhanh, ai đúng”* | - Luyện thở, luyện giọng- Quan sát tranh và trả lời câu hỏi- Chú ý theo dõi- Cá nhân , đồng thanh- Chú ý theo dõi- Cá nhân , đồng thanh- Thảo luận nhóm đôi - Trả lời câu hỏi. |

*Thứ tư ngày 28 tháng 4 năm 2021*

 Bài:  **Tôi đi học (2 tiết)**

**I. MỤC TIÊU:** giúp HS

*1.Năng lực chung*: Khả năng làm việc nhóm; khả năng nhận biết và bày tỏ tình cảm, cảm xúc của bản thân.

*2.Năng lực đặc thù*

 - Phát triển kĩ năng đọc thông qua việc đọc đúng đúng đoạn 2 của văn bản “Tôi đi học” bằng CCNT, NNKH, cử chỉ điệu bộ…

- Hiểu và trả lời đúng câu hỏi.

3. *Phẩm chất:* Yêu quý bạn bè, thầy cô, trường lớp.

**II. CHUẨN BỊ**

 - Tranh minh hoạ có trong sgk được phóng to hoặc máy chiếu, màn hình.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| ***1. Ổn định tổ chức***- Luyện thở :Thổi giấy - Luyện giọng: 6 âm Ling***2. Khởi động***- Cho hs quan sát tranh, giáo viên sử dụng giao tiếp tổng hợp đặt câu hỏi để dẫn dắt vào bài.***3. Luyện đọc****a. Luyện đọc các vần, từ ngữ*- GV đọc mẫu cả bài- GV gạch chân dưới các vần, từ cần luyện đọc.- Hướng dẫn hs đọc.- GV nhận xét, chỉnh sửa cho HS.*b.Luyện đọc câu, đoạn*- GV đọc mẫu- Hướng dẫn hs đọc- GV nhận xét, chỉnh sửa cho hs.*c. Trả lời câu hỏi*- GV hướng dẫn hs làm việc nhóm đôi để tìm hiểu văn bản và trả lời câu hỏi - GV đọc từng câu hỏi và gọi đại diện nhóm trả lời câu hỏi của mình.***4. Củng cố, dặn dò****Trò chơi “Sắp xếp từ”* | - Luyện thở, luyện giọng- Quan sát tranh và trả lời câu hỏi- Chú ý theo dõi- Cá nhân , đồng thanh- Chú ý theo dõi- Cá nhân , đồng thanh- Thảo luận nhóm đôi - Trả lời câu hỏi.- Tham gia chơi. |

*Thứ năm ngày 29 tháng 4 năm 2021*

Bài:  **Tôi đi học (2 tiết)**

**I. MỤC TIÊU:** giúp HS

*1.Năng lực chung*: khả năng làm việc nhóm; khả năng nhận biết và bày tỏ tình cảm, cảm xúc của bản thân.

*2.Năng lực đặc thù*

 - Phát triển kĩ năng viết thông qua hoạt động viết lại đúng câu trả lời cho câu hỏi trong văn bản đọc; hoàn thiện câu dựa vào những từ ngữ cho sẵn và viết lại đúng câu đã hoàn thiện; giáo viên múa dấu NNKH, CCNT và học sinh viết đúng một đoạn ngắn.

3. *Phẩm chất:* Yêu quý bạn bè, thầy cô, trường lớp.

**II. CHUẨN BỊ**

 - Tranh minh hoạ có trong sgk được phóng to hoặc máy chiếu, màn hình.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| ***1. Ổn định tổ chức***- GV kiểm tra vở, bút của HS.***2. Khởi động***- Hướng dẫn hs đọc hai câu trong phần viết chính tả.***3. Luyện viết***- GV sử dụng NNKH, CCNT đọc mẫu 2 câu.- GV lưu ý HS một số vần đề chính tả trong đoạn viết:+ Viết lùi đầu dòng. Viết hoa chữ cái đầu câu, kết thúc có dấu chấm câu.+ Chữ dễ viết sai chính tả: *dẫn, hẹp.*- GV yêu cầu HS ngồi đúng tư thế, cầm bút đúng cách. - Đọc và viết chính tả: + GV sử dụng giao tiếp tổng hợp đọc từng câu cho HS viết. GV đọc rõ ràng, chậm rãi, phù hợp với tốc độ viết của HS.+ Sau khi HS viết chính tả, GV đọc lại một lần cả hai câu và yêu cầu HS rà soát lỗi. - GV kiểm tra và nhận xét bài của một số HS.***4. Củng cố, dặn dò***- GV nhận xét tiết học.- Tuyên dương các bạn viết đúng và giữ vở sạch, chữ đẹp. | - HS chuẩn bị đầy đủ vở, bút để viết chính tả.- Đọc: *Mẹ dẫn tôi đi trên con đường làng dài và hẹp. Con đường này tôi đã đi lại nhiều mà sao thấy lạ.*- Chú ý theo dõi- Chú ý theo dõi- HS thực hành- Chú ý theo dõi.- Chú ý theo dõi |

*Thứ sáu ngày 30 tháng 4 năm 2021*

 ***Nghỉ lễ 30/4***

 **TUẦN 34 (Học trực tuyến)**

 *( Từ ngày 3/5/2021 đến 7/5/2021)*

**ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP MÔN TIẾNG VIỆT**

**I. PHẦN ĐỌC**

***A. Đọc (hs đọc bằng CCNT)***

**1/ vần:**

a) oi, ui, uôi, eo, an, ôn, iên, uôn.

b) ai, ơi, ươi, ao, on, ơn, yên, ươn.

c) ôi, ưi, au, iu, êu, ân, in, un.

**2/ Tiếng:**

a) ngói, núi, chuối, mèo, sàn, chồn, điện, chuồn.

b) gái, bơi, bưởi, sao, con, sơn, yến, vượn.

c) ổi, gửi, cau, rìu, phễu, cân, pin, giun.

**3/ Từ :**

a) cái còi, vui vẻ, tuổi thơ, biển cả.

b) bài vở, ngói mới, túi lưới, con lươn.

c) cái chổi, rau non, cây nêu, mưa phùn.

**4/ Câu :**

a)Chào Mào có áo màu nâu

 Cứ mùa ổi tới từ đâu bay về.

b) Ủn à ủn ỉn

 Chín chú lợn con

 Ăn đã no tròn

 Cả đàn đi ngủ.

c) Sau cơn mưa, cả nhà cá bơi đi bơi lại bận rộn.

***B. Đọc hiểu***

**1) Nối chữ ở cột trái với chữ ở cột phải cho phù hợp:**

ở phố

Mẹ

Nhà dì

đi chợ

**2) Nối chữ với hình cho phù hợp:**

**** 

 nai

hổ

 

 gấu

 voi

**3) Điền eo hay ao?**

ngôi s….. l…. trèo

**4) Điền ng hay ngh?**

 ……ệ sĩ …..ã tư

**II. PHẦN VIẾT**

**1/ Vần:**

a) ia, ai, uôi, ay, iu, ưu , ân, iên

b) ua, oi, ây, ươn, in, êu, en, ươu

c) ưa, ôi, ươi, un, ên, ơn, ui, yên

**2/ Tiếng:**

a) tía, nai, đuôi, cay, líu, cừu, sân, tiên

b) cua, roi, xây, vườn, xin, lều, sen, rượu

c) ngựa, xôi, tưới, bùn, sên, mơn, củi, miến.

**3/ Từ :**

a) cây mía, cô tiên, viên phấn, bài vở

b) đua ghe, khen ngợi, hươu nai, nhảy dây

c) cưỡi ngựa, con nhện, đồi núi, cái chổi

**4/ Câu :**

a) Buổi tối, chị Kha rủ bé chơi trò đố chữ.

b) Gió từ tay mẹ

 Ru bé ngủ say

 Thay cho gió trời

 Giữa trưa oi ả.

c) Suối chảy rì rào

 Gió reo lao xao

 Bé ngồi thổi sáo.

 **TUẦN 35 (Học trực tuyến)**

 *( Từ ngày 10/5/2021 đến 14/5/2021)*

 **ĐỀ THI MÔN TIẾNG VIỆT**

**I.** **Kiểm tra đọc (10 điểm)**

**1. Đọc thành tiếng *(7 điểm)***

HS đọc một đoạn văn/ bài ngắn (có dung lượng theo quy định của chương trình Tiếng Việt 1) không có trong sách giáo khoa.

**Con cáo và chùm nho**

Một con cáo nhìn thấy những chùm nho chín mọng trên cành liền tìm cách hái chúng. Nhưng loay hoay mãi Cáo ta vẫn không với tới được chùm nho. Để dẹp nỗi bực mình, cáo ta bèn nói:

- Nho còn xanh lắm!

**2. Đọc hiểu *(3 điểm)***

 **Đọc thầm và trả lời câu hỏi:**

 Một hôm chú chim sâu nghe được họa mi hót. Chú phụng phịu nói với bố mẹ: Tại sao bố mẹ sinh con ra không phải là họa mi mà lại là chim sâu?

 - Bố mẹ là chim sâu thì sinh ra con là chim sâu chứ sao ! Chim mẹ trả lời.

 Chim con nói: Vì con muốn hót hay để mọi người yêu quý. Chim bố nói: Con cứ hãy chăm chỉ bắt sâu để bảo vệ cây sẽ được mọi người yêu quý.

1. **Khoanh vào đáp án đúng và trả lời câu hỏi**

**Câu 1: *(1 điểm*) *Chú chim sâu được nghe loài chim gì hót*?**

 A. Chào mào B. Chích chòe C. Họa mi.

**Câu 2: (*1 điểm*) *Chú chim sâu sẽ đáng yêu khi nào?***

 A. Hót hay B. Bắt nhiều sâu . C. Biết bay

**Câu 3: (*1 điểm*) *Sắp xếp các từ sau thành câu có nghĩa:***

 bắt sâu/ bảo vệ/ mùa màng/ Chim sâu.

**II. Kiểm tra viết (10 điểm)**

**II. Kiểm tra viết (10 điểm)**

**1. Chính tả: *(7 điểm)***

 *GV đọc bài bằng CCNT, NNKH cho HS viết ( Thời gian viết đoạn văn khoảng 15 phút )*

 Đàn gà con

Những chú gà con trông thật đáng yêu. Mình các chú vàng óng như một cuộn tơ, hai mắt đen láy, nhỏ tí xíu như hai hạt đậu.

**2. Bài tập: (3 điểm)**

**Câu 1***: (1 điểm) Điền* ***l*** *hay* ***n*** *vào chỗ chấm*

 Cầm chiếc cán bật …..ên

 Như …...ấm xòe phía trên

 Mẹ che mưa cho bé

 Che …….ắng, bé đừng quên.

**Câu 2:** *(1 điểm) Điền* ***oe*** *hoặc* ***oa***





`

 h…… hồng. chích ch…….

**Câu 3:** *(1điểm) Nối ô chữ ở cột A với ô chữ ở cột B cho phù hợp*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **A** |  | **B** |
| Cả nhà em |  | đi du lịch ở Đà Lạt |
|  |  |  |
| Mẹ em biếu bà |  | bơi dưới nước |
|  |  |  |
| Con cá vàng |  | một hộp bánh |

***Phần viết chính tả***

**** ****